

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ-TKV
VIETNAM NATIONAL COAL AND MINERAL
INDUSTRIES GROUP - VINACOMIN
VINACOMIN - MATERIALS TRADING JSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No.: 1938/TB-MTS

V/v CBTT Biên bản, Nghị quyết và tài liệu

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Re: Public Disclosure of the Minutes, Resolutions, and

Documents of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders

Quảng Ninh, ngày 24 tháng 4 năm 2026

Quang Ninh, April 24, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN
(Thời hạn 24 giờ)
PUBLIC DISCLOSURE OF INFORMATION
(Within 24 hours)

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *State Securities Commission of Vietnam*;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Hanoi Stock Exchange*.

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN:

INTRODUCTION TO THE INFORMATION DISCLOSURE ORGANIZATION

* Tên tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Vật tư - TKV

Name of the issuing organization: Vinacomin - Materials Trading Joint Stock Company

* Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 5700100707 do Sở Kế hoạch và Đầu tư
Tỉnh Quảng Ninh cấp.

*Business Registration Certificate: No. 5700100707 issued by the Department of Planning
and Investment of Quang Ninh Province*

* Mã chứng khoán: MTS

* Sàn giao dịch: UPCOM

Securities Code: MTS

Trading Platform: UPCOM

* Trụ sở: Tổ 1, Khu 2, Phường Hồng Hà, Thành phố Hạ Long, Quảng Ninh.

Headquarters: Group 1, Zone 2, Hong Ha Ward, Ha Long City, Quang Ninh

* Điện thoại: 0203. 3695 899

Fax: 0203. 3634 899

Phone: 0203. 3695 899

Fax: 0203. 3634 899

* Website: vmts.vn

* Người thực hiện CBTT (Người phụ trách quản trị): Hoàng Mai Phương

Information Disclosure Officer (Corporate Governance Responsible): Hoang Mai Phuong

Điện thoại/ Phone: 0978.566.888

II. NỘI DUNG THÔNG TIN CÔNG BỐ:

CONTENT OF INFORMATION DISCLOSURE

Ngày 24/4/2026, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư - TKV đã tổ chức họp
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Nay Công ty công bố các tài liệu đại hội sau:

*On April 24, 2026, the Board of Directors of Vinacomin - Materials Trading Joint
Stock Company held the 2026 Annual General Meeting of Shareholders. The company now
announces the following meeting documents*

- Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ngày 24/4/2026/
*Minutes and Resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders held on April
24, 2026*

Số: 01/26/NQ-ĐHĐCĐ

Quảng Ninh, ngày 24 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020.

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số: 01/26/BB-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2026 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các Báo cáo được trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, bao gồm:

1.1. Thông qua Báo cáo Kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2026. (Theo Báo cáo số: 1879/BC-MTS ngày 21/4/2026)

Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2025:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2025	THỰC HIỆN NĂM 2025	TỶ LỆ %
1	Sản phẩm chủ yếu				
	- Xăng	1000 L	3.840	3.957	103%
	- Dầu Diesel	1000 L	180.000	201.194	112%
	- DN,MM	1000 L	1.570	1.559	99%
	- Bốc xếp	tấn	1.600.000	1.795.436	112%
	- Vận tải thủy	tấn	600.000	455.366	76%
	- Tiêu thụ dầu nhờn COM	1000 L	4.000	3.624	91%
2	Tổng doanh thu	trđ	3.950.100	4.150.530	105%
3	Giá trị sản xuất	trđ	471.100	502.682	107%
*	GTSX tính lương	trđ	471.100	485.022	103%
4	Tổng chi phí trong kỳ	trđ	451.100	475.116	105%
5	Lợi nhuận	trđ	20.000	27.566	138%
6	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	12.445	13.316	107%
7	Trả cổ tức	%/Vốn ĐL	6÷8%	8%	Đạt

1- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Kế hoạch Sản xuất kinh doanh, Kế hoạch Đầu tư năm 2026 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2026
A	Kế hoạch SXKD		
1	Chỉ tiêu hiện vật		
	- Xăng	1000 L	3.800
	- Dầu Diesel	1000 L	180.000
	- DN, MM	1000 L	1.500
	- Bốc xếp	Tấn	1.450.000
	- Vận tải thủy	Tấn	640.000
	- Tiêu thụ dầu nhờn COM	1000 L	4.100
2	Tổng doanh thu	Trđ	3.840.390
3	Giá trị sản xuất	Trđ	460.672
4	Lợi nhuận	Trđ	21.530
5	Lao động bình quân	Người	570
6	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	13.828
B	Kế hoạch trả cổ tức	% Vốn điều lệ	≥ 7 %
C	Kế hoạch đầu tư		
1	Mua sắm đoàn phương tiện thủy	Trđ	33.029
2	Xây dựng kho trung chuyển, Bến nhập dầu	Trđ	1.242
3	Nâng cao năng lực vận tải phương tiện thủy năm 2026	Trđ	8.705
4	Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2026	Trđ	22.946

Ghi chú: Sản lượng; Doanh thu; Giá trị sản xuất; Giá trị tổng mức đầu tư sẽ được điều chỉnh cho phù hợp sau khi Công ty dự kiến thực hiện kế hoạch năm và hoàn thiện các đề án khả thi thực hiện trong năm thông qua Hội đồng quản trị Công ty trình Tập đoàn TKV phê duyệt thực hiện nhằm đảm bảo kết quả thi đua toàn Công ty.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị ban hành Quyết định Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2026, Quyết định Kế hoạch đầu tư năm 2026 để Công ty tổ chức thực hiện. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ sự biến động của thị trường, đặc thù công việc để điều chỉnh Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2026 và Kế hoạch đầu tư năm 2026 khi điều kiện sản xuất kinh doanh của Công ty có sự thay đổi hoặc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam điều chỉnh bổ sung (tăng/giảm) chỉ tiêu chủ yếu trong Kế hoạch phối hợp kinh doanh, nhưng việc điều chỉnh kế hoạch của Hội đồng quản trị phải đảm bảo lợi nhuận thực hiện không thấp hơn lợi nhuận kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua.

1.2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2025 về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2026. (Theo Báo cáo số: 05/BC-HĐQT-MTS ngày 03/4/2026).

1.3. Thông qua Báo cáo Quyết toán thù lao, phụ cấp, tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025; kế hoạch trả thù lao, phụ cấp, tiền lương Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2026. (Theo Báo cáo số: 06/BC-HĐQT-MTS ngày 03/4/2026).

- Đại hội đồng cổ đông thông qua Quyết toán thù lao, phụ cấp, tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 với tổng số tiền là: 836.428.000 đồng, cụ thể như sau:

- Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:

Chức danh	Số người	Mức thù lao kế hoạch tháng (đồng)	Thù lao thực hiện năm (đồng)
Chủ tịch HĐQT: 1. Phạm Đăng Phú: 12 tháng;	01	5.140.000	61.680.000
Trưởng ban KS: 1. Trần Thanh Tùng: 12 tháng;	01	4.580.000	54.960.000
Thành viên HĐQT: 1. Tạ Quang Tuấn: 0,5 tháng; 2. Nguyễn Mạnh Toàn: 8 tháng; 3. Lê Dũng: 12 tháng; 4. Đặng Hoài Nam: 12 tháng	04	4.380.000	142.350.000
Thành viên BKS: 1. Hoàng Kiên: 12 tháng; 2. Phạm Thị Ngọc Bích: 12 tháng;	02	4.380.000	105.120.000
Tổng số	08		364.110.000

- Tiền lương của thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị:

Chức danh	Số người	Mức tiền lương kế hoạch tháng (đồng)	Thù lao thực hiện năm (đồng)
Thành viên HĐQT chuyên trách: Nguyễn Thế Hùng: 12 tháng;	01	32.850.000	
		Quyết toán tiền lương của người quản lý tăng theo lợi nhuận = 20%	472.318.000

- Đại hội đồng cổ đông đồng ý mức kế hoạch trả thù lao, phụ cấp, tiền lương Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2026 của Công ty, cụ thể như sau:

STT	Chức danh	Số lượng (người)	Tiền lương giao khoản 01 tháng (đồng)	Thù lao 01 tháng (đồng)
I	Hội đồng quản trị	05		
1	Chủ tịch	1		5.140.000
2	TV-HĐQT kiêm nhiệm	2		4.380.000
3	TV-HĐQT chuyên trách	1	32.850.000	
4	TV-HĐQT	1		4.380.000
II	Ban kiểm soát	03		
1	Trưởng ban KS	1		4.580.000
2	Thành viên BKS	2		4.380.000

* Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách hưởng lương tương đương mức lương Phó giám đốc Công ty.

*** Phương thức chi trả:**

- Tiền lương Hội đồng quản trị được tạm ứng hàng tháng 80%. Cuối năm căn cứ vào kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh của Công ty và mức độ hoàn thành công việc, Công ty thanh toán số tiền còn lại cho chức danh Hội đồng quản trị.

- Thù lao:

+ Đối với các chức danh kiêm nhiệm Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là người của Công ty, hàng tháng tạm thanh toán 80% mức thù lao kiêm nhiệm. Cuối năm căn cứ vào kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh của Công ty và mức độ hoàn thành công việc, Công ty thanh toán số thù lao còn lại cho các chức danh.

+ Đối với các chức danh kiêm nhiệm Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là người đại diện của Tập đoàn, hàng quý Công ty tạm thanh toán 80% tiền thù lao kiêm nhiệm và chuyển khoản về tài khoản của Tập đoàn. Cuối năm căn cứ vào kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh và mức độ hoàn thành công việc của các chức danh, Công ty quyết toán tiền thù lao kiêm nhiệm còn lại cho các chức danh và chuyển khoản về Tập đoàn theo quy định.

1.4. Thông qua Tờ trình về việc thông qua danh sách ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan trong năm 2026. (Theo Tờ trình số: 07/TTr-HĐQT-MTS ngày 03/4/2026)

1.5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán. (Theo Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2025)

1.6. Thông qua Báo cáo phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2025. (Theo Báo cáo số: 11/BC-HĐQT-MTS ngày 21/4/2026)

Đại hội đồng cổ đông thống nhất tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2025 là 8% vốn điều lệ (tương đương 800 đồng/cổ phần) và phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (Triệu đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2025	27.565.687.611
2	Chi phí thuế TNDN	5.820.818.712
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại để phân phối	21.744.868.899
a	Trả cổ tức (8%/vốn điều lệ)	12.000.000.000
b	Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức	9.744.868.899
	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi, NQL	9.744.868.899

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị Công ty ban hành Quyết định chi trả cổ tức năm 2025. Đồng thời hoàn thiện thủ tục và thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông vào cuối Quý II năm 2026 theo quy định của Pháp luật, của Tập đoàn TKV và của Công ty.

1.7. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm định báo cáo kết quả Sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2025, phương án phân phối lợi nhuận của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV. (Theo Báo cáo số: 06/BC-BKS ngày 21/4/2026)

1.8. Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty năm 2025. (Theo Báo cáo số: 04/BC-BKS ngày 13/3/2026)

1.9. Thông qua Tờ trình về việc đề xuất phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026. (Theo Báo cáo số: 03/BC-BKS ngày 13/3/2026)

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026, gồm:

- (1). Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.
- (2). Công ty TNHH kiểm toán VACO.
- (3). Công ty TNHH Kiểm toán và định giá quốc tế (IAV).

Đại hội đồng cổ đông căn cứ danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành hoạt động kiểm toán Công ty năm 2026 dựa trên những điều khoản và thỏa thuận của Hội đồng quản trị.

Trong trường hợp không thống nhất được với các Công ty kiểm toán trên về nội dung hợp đồng và mức phí kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông Công ty ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn trong số các Công ty kiểm toán còn lại trong danh sách các Công ty kiểm toán độc lập đã được việc chấp thuận doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026 của Ủy ban chứng khoán tại Quyết định số 902/QĐ-UBCK ngày 19/11/2025, để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính năm 2026 của Công ty theo quy định hiện hành.

Điều 2. Triển khai thực hiện Nghị quyết:

Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 tổ chức vào ngày 24/4/2026 biểu quyết thông qua.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết này tới Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2027./.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước (qua mạng CBTT, b/c);
- SGDCK Hà Nội (qua mạng CBTT, b/c);
- Tập đoàn TKV (b/c);
- Các cổ đông Công ty (e-copy);
- Thành viên HĐQT, BKS (e-copy);
- Ban Giám đốc, KTT (e-copy);
- Đảng ủy, Công đoàn, ĐTN, CCB (e-copy);
- Các Phòng, Phân xưởng Công ty (e-copy);
- Lưu: VP, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



**Phạm Đăng Phú
Chủ tịch Hội đồng quản trị**

Số: 01/26/BB-ĐHĐCĐ

Quảng Ninh, ngày 24 tháng 4 năm 2026

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

Tên công ty: Công ty Cổ phần Vật tư - TKV (MTS)
Mã số doanh nghiệp: 5700100707
Trụ sở chính: Tổ 1, Khu 2, Phường Hồng Hà, TP Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh
Thời gian họp: Từ 08h00' ngày 24 tháng 4 năm 2026
Kết thúc vào hồi 11h00' ngày 24 tháng 4 năm 2026.
Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.
(Tổ 1, Khu 2, P. Hồng Hà, TP. Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh)
Chủ tọa Đại hội: Ông Phạm Đăng Phú, Chủ tịch Hội đồng quản trị.
Ban Thư ký Đại hội: - Ông Hoàng Kiên, TV BKS Công ty.
- Bà Hoàng Mai Phương, Thư ký Công ty.
Đại biểu tham dự: 17 Cổ đông và người đại diện ủy quyền dự họp, đại diện cho
12.453.010 cổ phần bằng 83,02% tổng số cổ phần biểu quyết của
Công ty.

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI: (Theo trình tự thời gian)

I. Thủ tục khai mạc Đại hội:

1. Ban Tổ chức làm thủ tục đăng ký Đại biểu tham dự Đại hội.
2. Ông Nguyễn Thế Hùng, thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do khai mạc Đại hội và giới thiệu Chủ tọa Đại hội là Ông Phạm Đăng Phú, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty lên điều hành Đại hội.
3. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội:
 - Ông Vũ Thanh Sơn, thay mặt Ban tổ chức kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:
 - + Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết 100% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV 15.000.000 cổ phần; Do 741 cổ đông và đại diện sở hữu tại ngày chốt danh sách 24/3/2026.
 - + Tổng số cổ đông sở hữu và đại diện được mời tham dự Đại hội là: 741 cổ đông. Tính đến thời điểm 8h00' ngày 24/4/2026, số lượng đăng ký tham dự là: 17 cổ đông sở hữu và đại diện theo ủy quyền dự họp cho 12.453.010 cổ phần, tương ứng 83,02% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.

- + Tại thời điểm hồi 08 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 4 năm 2026:
- + Số lượng đại biểu tham gia: **17** người;
- + Số lượng đại biểu ủy quyền: **290** người
- + Đại diện cho: **12.453.010** cổ phần chiếm **83,02%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

❖ Ông Phạm Đăng Phú, Chủ tọa Đại hội kết luận: Căn cứ khoản 1 Điều 145 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 và khoản 1 Điều 19 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV được triệu tập hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

4. Ông Phạm Đăng Phú, Chủ tọa Đại hội đề cử:

4.1. Ban Thư ký Đại hội gồm:

- Ông Hoàng Kiên
- Bà Hoàng Mai Phương

Làm thư ký của Đại hội và được Đại hội nhất trí thông qua.

4.2. Ban kiểm phiếu phục vụ cho Đại hội gồm:

- Ông Vũ Thanh Sơn - Trưởng ban.
- Bà Nguyễn Thị Xoa - Thành viên.
- Bà Phạm Thị Ngọc Bích - Thành viên.

• Kết quả biểu quyết: 100% thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu theo đề cử của Chủ tọa Đại hội.

5. Thông qua Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội:

Ông Lê Dũng, Thành viên HĐQT lên trình bày Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc, biểu quyết của Đại hội.

• Kết quả biểu quyết:

- 100% cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

- 100% cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên theo quy định của Luật doanh nghiệp 2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

❖ Kết thúc thủ tục khai mạc Đại hội, ĐHĐCĐ thực hiện Chương trình và các Nội dung của Đại hội.

II. Nội dung thảo luận tại Đại hội:

Chủ tọa trình Đại hội thông qua các nội dung, cụ thể như sau:

TT	Nội dung
1	Báo cáo Kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2026.
2	Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2025 về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2026.
3	Thông qua Báo cáo Quyết toán thù lao, phụ cấp, tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025; kế hoạch trả thù lao, phụ cấp, tiền lương Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2026.
4	Thông qua Tờ trình về việc thông qua danh sách ký các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan trong năm 2026.
5	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán (Tóm tắt)
6	Thông qua Báo cáo phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2025
7	Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm định báo cáo kết quả Sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2025, phương án phân phối lợi nhuận của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.
8	Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty năm 2025.
9	Thông qua Báo cáo về việc đề xuất phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.

III. Thảo luận:

Ông Phạm Đăng Phú, Chủ tọa chủ trì việc thảo luận các nội dung nêu trên trong Đại hội.

Tại Đại hội, Chủ tọa đã trình bày ý kiến của cổ đông lớn là Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) về việc xây dựng định hướng phát triển và kế hoạch sản xuất kinh doanh trung, dài hạn phù hợp với chiến lược của TKV; đồng thời xác định nhu cầu vốn và khả năng cân đối nguồn vốn. Trên cơ sở đó, Công ty xây dựng phương án tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu, kế hoạch sử dụng vốn, bảo đảm phù hợp với chiến lược và quy định pháp luật.

Đại hội thống nhất sẽ thực hiện và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc tăng vốn điều lệ từ Quỹ đầu tư phát triển của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV vào thời điểm phù hợp.

Chủ tọa Đại hội tiếp tục chuyển sang nội dung biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình vừa trình bày tại Đại hội.

IV. Biểu quyết thông qua các nội dung trong Đại hội

Tại thời điểm **10h30'** ngày 24/4/2026, số lượng đăng ký tham dự là: **17** cổ đông sở hữu và đại diện theo ủy quyền dự họp cho **12.453.010** cổ phần, tương ứng **83,02%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.

1. Thông qua Báo cáo Kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2026. (Theo Báo cáo số: 1879/BC-MTS ngày 21/4/2026)

Tổng số phiếu hợp lệ: **17** đại diện cho: **12.453.010** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu.

❖ Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: **17** đại diện cho: **12.453.010** cổ phần, chiếm **100%** số Cổ phần tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** cổ phần, chiếm **0%** số Cổ phần tham dự và biểu quyết.

❖ Nội dung trên được thông qua với tỷ lệ **100%**

2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2025 về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2026. (Theo Báo cáo số: 05/BC-HĐQT-MTS ngày 03/4/2026).

Tổng số phiếu hợp lệ: **17** đại diện cho: **12.453.010** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu.

❖ Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: **17** đại diện cho: **12.453.010** cổ phần, chiếm **100%** số Cổ phần tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** cổ phần, chiếm **0%** số Cổ phần tham dự và biểu quyết.

❖ Nội dung trên được thông qua với tỷ lệ **100%**

3. Thông qua Báo cáo Quyết toán thù lao, phụ cấp, tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025; kế hoạch trả thù lao, phụ cấp, tiền lương Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2026. (Theo Báo cáo số: 06/BC-HĐQT-MTS ngày 03/4/2026).

Tổng số phiếu hợp lệ: **17** đại diện cho: **12.453.010** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu.

❖ Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: **17** đại diện cho: **12.453.010** cổ phần, chiếm **100%** số Cổ phần tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** cổ phần, chiếm **0%** số Cổ phần tham dự và biểu quyết.

❖ Nội dung trên được thông qua với tỷ lệ **100%**

4. Thông qua Tờ trình về việc thông qua danh sách ký các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan trong năm 2026. (Theo Tờ trình số: 07/TTr-HDQT-MTS ngày 03/4/2026)

Căn cứ Khoản 4 Điều 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, các cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết đối với nội dung thông qua danh sách ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp, cổ đông lớn và người có liên quan trong năm 2026, cụ thể như sau:

STT	Tên cổ đông	Số lượng phiếu biểu quyết đại diện	Số lượng phiếu biểu quyết sở hữu	Số lượng phiếu biểu quyết không có quyền biểu quyết	Mối quan hệ trong giao dịch
1	Tập Đoàn Công Nghiệp Than - Khoáng Sản Việt Nam	7.650.000	7.650.000	7.650.000	Đối tượng thực hiện giao dịch
2	Công ty TNHH Một Thành Viên Đại Vạn Phú	2.650.000	2.650.000	2.650.000	Đối tượng thực hiện giao dịch

Như vậy Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết có quyền biểu quyết thông qua tờ trình trên là: **2.153.010** phiếu

Tổng số phiếu hợp lệ: **16** đại diện cho: **2.153.010** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu.

❖ Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: **16** đại diện cho: **2.153.010** cổ phần, chiếm **100%** số Cổ phần tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** cổ phần, chiếm **0%** số Cổ phần tham dự và biểu quyết.

❖ Nội dung trên được thông qua với tỷ lệ **100%**

5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán. (Theo Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2025)

Tổng số phiếu hợp lệ: 17 đại diện cho: 12.453.010 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu.

❖ Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 17 đại diện cho: 12.453.010 cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần tham dự và biểu quyết.

❖ Nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100%

6. Thông qua Báo cáo phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2025. (Theo Báo cáo số: 11/BC-HĐQT-MTS ngày 21/4/2026)

Tổng số phiếu hợp lệ: 17 đại diện cho: 12.453.010 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu.

❖ Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 17 đại diện cho: 12.453.010 cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần tham dự và biểu quyết.

❖ Nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100%

7. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm định báo cáo kết quả Sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2025, phương án phân phối lợi nhuận của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV. (Theo Báo cáo số: 06/BC-BKS ngày 21/4/2026)

Tổng số phiếu hợp lệ: 17 đại diện cho: 12.453.010 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu.

❖ Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 17 đại diện cho: 12.453.010 cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần tham dự và biểu quyết.

❖ Nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100%



8. Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty năm 2025. (Theo Báo cáo số: 04/BC-BKS ngày 13/3/2026)

Tổng số phiếu hợp lệ: 17 đại diện cho: 12.453.010 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu.

❖ Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 17 đại diện cho: 12.453.010 cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần tham dự và biểu quyết.

❖ Nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100%

9. Thông qua Tờ trình về việc đề xuất phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026. (Theo Báo cáo số: 03/BC-BKS ngày 13/3/2026)

Tổng số phiếu hợp lệ: 17 đại diện cho: 12.453.010 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu.

❖ Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 17 đại diện cho: 12.453.010 cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần tham dự và biểu quyết.

❖ Nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100%

V.Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội

1. Bà Hoàng Mai Phương, Thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

2. Ông Phạm Đăng Phú, Chủ tọa Đại hội thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

❖ Kết quả biểu quyết: 100% cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua.

3. Ông Phạm Đăng Phú, thay mặt Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 kết thúc vào lúc 11h00' ngày 24/4/2026.

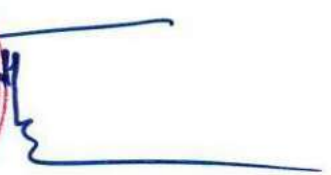
Biên bản có giá trị thi hành ngay sau khi kết thúc cuộc họp. Toàn thể cổ đông của Công ty, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc và các tổ chức trực thuộc Công ty cổ phần Vật tư - TKV chịu trách nhiệm thi hành./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Hoàng Mai Phương

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Phạm Đăng Phú

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước (qua mạng CBTT, b/c);
- SGDCK Hà Nội (qua mạng CBTT, b/c);
- Tập đoàn TKV (e-copy, b/c); Các cổ đông Công ty (e-copy);
- Thành viên HĐQT, BKS, Ban Giám đốc, KTT (e-copy);
- Đảng ủy, Công đoàn, ĐTN, CCB (e-copy);
- Các PB, PX, CN Công ty (e-copy, đăng Website);
- Lưu: VP, HĐQT.





TÀI LIỆU
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

TT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
1	7h30'÷8h00'	- Kiểm tra tư cách cổ đông và Đại biểu dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2026. - Phát tài liệu họp, Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử.	Ông Vũ Thanh Sơn và 02 ủy viên Ban Kiểm soát Ban kiểm tra tư cách cổ đông
2	8h00'÷8h10'	- Ổn định tổ chức, khai mạc Đại hội - Giới thiệu Chủ tọa Đại hội và Đại biểu, mời chủ tọa lên điều hành Đại hội.	Ông Nguyễn Thế Hùng TV chuyên trách HDQT Ban tổ chức Đại hội
3	8h10'÷8h15'	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông	Ông Vũ Thanh Sơn Ban kiểm tra tư cách cổ đông
4	8h15'÷8h20'	Chủ tọa giới thiệu: - Ban Thư ký đại hội (2 đồng chí). - Tổ kiểm phiếu (3 đồng chí) Biểu quyết thông qua.	Ông Phạm Đăng Phú Chủ tịch HDQT
		- Thông qua Chương trình làm việc ĐHĐCĐ thường niên năm 2026. - Thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026. - Hướng dẫn ghi phiếu biểu quyết.	Ông Lê Dũng TV HDQT
		Biểu quyết thông qua	Ông Phạm Đăng Phú Chủ tịch HDQT
Phần I: Trình bày tờ trình và chốt danh sách ứng viên thành viên HDQT			
5	08h20'÷08h40'	(1). Báo cáo Kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2026.	Ông Nguyễn Mạnh Toàn Giám đốc

TT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
6	08h40'÷09h00'	(2). Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2025 về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2026.	Ông Nguyễn Thế Hùng TV chuyên trách HDQT
		(3). Báo cáo Quyết toán thù lao, phụ cấp, tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025; kế hoạch trả thù lao, phụ cấp, tiền lương Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2026.	
		(4). Tờ trình về việc thông qua danh sách ký các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp, cổ đông lớn và người có liên quan trong năm 2026.	
7	09h00'÷09h15'	(5). Báo cáo Tài chính năm 2025 đã được kiểm toán (Tóm tắt)	Ông Hoàng Xuân Tùng Kế toán trưởng
		(6). Báo cáo phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2025	
8	09h15'÷09h35'	(7). Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm định báo cáo kết quả Sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2025, phương án phân phối lợi nhuận của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.	Ông Trần Thanh Tùng Trưởng BKS
		(8). Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty năm 2025.	
		(9). Báo cáo về việc đề xuất phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.	
Phần II: Thảo luận và biểu quyết các báo cáo, tờ trình			
9	09h35'÷10h00'	- Thảo luận về các Báo cáo đã được trình bày tại Đại hội. - Biểu quyết thông qua các nội dung đã thảo luận tại Đại hội.	Ông Phạm Đăng Phú Chủ tịch HĐQT
10	10h00'÷10h10'	Hướng dẫn ghi phiếu và thu phiếu biểu quyết	Tổ kiểm phiếu
11	10h10'÷10h20'	Đại hội nghỉ làm việc 10 phút.	Ông Phạm Đăng Phú Chủ tịch HĐQT

TT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
Phần III: Công bố kết quả biểu quyết, Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội.			
12	10h20'÷10h25'	Công bố kết quả biểu quyết các nội dung đã thảo luận tại Đại hội, kết quả bầu cử.	Trưởng Ban kiểm phiếu
13	10h25'÷10h45'	Trình bày Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.	Thư ký Đại hội
14	10h45'÷10h50'	Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.	Ông Phạm Đăng Phú Chủ tịch HĐQT
15	10h50'÷11h00'	Tuyên bố bế mạc Đại hội.	Ông Phạm Đăng Phú Chủ tịch HĐQT

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Đăng trên Website;
- Lưu HĐQT

**BAN TỔ CHỨC
ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**



Quảng Ninh, ngày 24 tháng 4 năm 2026

QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 29/4/2025;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV được tổ chức và thực hiện theo Quy chế sau đây:

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) của Công ty cổ phần Vật tư - TKV. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/đại diện cổ đông tham gia Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

2. Cổ đông/đại diện cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Mục tiêu đại hội

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ.
2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông, Công ty sớm ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

CHƯƠNG II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ KHI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Điều kiện tham dự:

Các cổ đông có tên trong danh sách phân bổ quyền thực hiện bỏ phiếu do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập ngày 26/3/2026 tại văn bản số: VNMEETVSDM010734/VSDMTSXX cấp cho Công ty;

2. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
b. Được ủy quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

c. Cổ đông/đại diện cổ đông khi dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy tờ tùy thân (CMND/hoặc hộ chiếu/hoặc CCCD...) và Giấy ủy quyền (đối với đại diện cổ đông) xuất trình với Ban tổ chức và được nhận một Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết trong đó ghi số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và nhận ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu của Công ty Cổ phần Vật tư -TKV.

d. Tại Đại hội, các cổ đông/đại diện cổ đông sau khi nghe báo cáo, tờ trình về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua các nội dung bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết hoặc điền vào Phiếu biểu quyết.

e. Các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận theo sự điều hành của Chủ tọa. Trước khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến (theo mẫu quy định). Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa Đại hội xử lý. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

f. Cổ đông/đại diện cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký dự đại hội, ngay sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của các cổ đông/đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội:

a. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền có mặt đúng thời gian quy định và phải hoàn thành các thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội;

b. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, có trang phục lịch sự, không đội mũ, không hút thuốc, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

c. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ tọa cho phép;

d. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội.

e. Ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.

f. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

g. Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội; Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;

h. Không có hành vi gây rối trật tự, cản trở diễn biến bình thường của Đại hội làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

i. Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội; Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội người 03 người (01 Trưởng Ban và các thành viên do Hội đồng quản trị “HĐQT” Công ty chỉ định). Ban thẩm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông (sau đây gọi tắt là “Đại biểu”) đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội xuất trình Thẻ căn cước/Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu (đối với cổ đông cá nhân), Giấy đăng ký doanh nghiệp bản sao có chứng thực (đối với cổ đông là tổ chức), Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền của cổ đông);

b) Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Thẻ biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc Đại hội, nếu cuộc họp có đủ số lượng đại biểu có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.;

- Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp/Cổ đông không tiếp tục dự họp).

d) Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội

5.1. Chủ tọa Đại hội: Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa Đại hội có nhiệm vụ:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo nội dung, chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Giới thiệu Ban Thư ký đại hội;

- Hướng dẫn các đại biểu thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự, quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.

- Trả lời những vấn đề do đại biểu yêu cầu.

- Có thể tiến hành các hoạt động thấy cần thiết để điều hành Đại hội một cách hợp thức và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.

5.2. Ban Thư ký đại hội:

Ban Thư ký do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Chủ tọa.

Giúp Chủ tọa Đại hội kiểm tra tư cách của đại biểu (khi cần thiết);

Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các đại biểu thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các đại biểu khi được yêu cầu; Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các đại biểu, chuyển Chủ tọa quyết định.

Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

Điều 6. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 3 người: 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Giám sát việc biểu quyết của các đại biểu tham dự Đại hội và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;

b. Nhanh chóng tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung để Chủ tọa thông báo trước Đại hội.

c. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;

d. Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

CHƯƠNG III THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Vật tư - TKV.

Điều 8. Cách thức thảo luận và tiến hành biểu quyết

1. Nguyên tắc:

a. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các nội dung trong chương trình Đại hội đồng cổ đông;

b. Đại biểu có ý kiến thảo luận đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Ban Thư ký Đại hội;

c. Ban Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa;

d. Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi đại biểu phát biểu không quá 05 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các đại biểu:

a. Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của đại biểu;

b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

3. Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông được thực hiện như sau:

a. Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Thành phần Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

b. Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình Đại hội, được xác định và ghi rõ trong từng phiếu biểu quyết gửi cho mỗi đại biểu.

4. Cách thức biểu quyết:

a. Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết.

b. Cách thức sử dụng Thẻ biểu quyết:

- Đại biểu biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết theo điều hành của Chủ tọa. Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa.

- Trường hợp Đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó, và không có quyền khiếu nại về các quyền liên quan đến các nội dung đã được Đại hội thông qua.

- Trường hợp Đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn 01 lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì ghi nhận ý kiến giơ Thẻ biểu quyết lần cuối.

c. Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Phiếu không phải do Ban tổ chức phát ra;
- Phiếu không có đầy đủ chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu;
- Phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm nội dung biểu quyết;
- Các vấn đề biểu quyết không được lựa chọn hoặc lựa chọn nhiều hơn một phương án cho một Tờ trình Đại hội thì nội dung đó được coi là không hợp lệ.

5. Thẻ lệ biểu quyết:

a. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội. Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

b. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban Kiểm tra tư cách đại biểu phát cho các đại biểu tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được ghi mã số, họ tên, chữ ký đại biểu và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

c. Tại Đại hội này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 50% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3,5,7 Điều 21 Điều lệ Công ty.

Điều 9. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 4 chương 10 điều có hiệu lực thi hành ngay sau khi được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty (Website MTS);
- Đảng ủy, HĐQT, BKS (e-copy);
- BGĐ, KTT (e-copy);
- Các Phòng, PX, CN Công ty;
- Thư ký (đăng trên Website);
- Lưu VP, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Phú

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025 VÀ
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

1. Thuận lợi

Trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, Công ty đánh giá có 03 thuận lợi cơ bản.

- Thứ nhất, là một đơn vị trong TKV, làm nhiệm vụ hậu cần cho sản xuất, kinh doanh than, Công ty cổ phần Vật tư - TKV luôn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện, cũng như sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, của Đảng ủy Than Quảng Ninh, của các tổ chức chính trị xã hội trong TKV, sự hợp tác, ủng hộ của các đơn vị trong TKV đối với việc sử dụng các hàng hóa, dịch vụ mà Công ty cung cấp như: Xăng dầu, dầu nhờn Cominlub, vật tư phụ tùng, sản phẩm may công nghiệp, dịch vụ bốc xếp, vận tải than đường thủy nội địa...

- Thứ hai, sự thay đổi tích cực về mô hình tổ chức sản xuất, tinh gọn bộ máy, nề nếp quản lý, tuân thủ kỷ cương, kỷ luật của đội ngũ cán bộ quản lý và người lao động trong toàn Công ty; sự phối hợp chỉ đạo đồng bộ, nhất quán của Đảng ủy, Hội đồng quản trị và sự quyết liệt của Ban lãnh đạo Công ty.

- Thứ ba, đội ngũ hơn 600 cán bộ công nhân viên giàu nhiệt huyết, lành nghề và có nhiều kinh nghiệm trong lao động sản xuất, đã đóng góp rất quan trọng vào kết quả sản xuất kinh doanh.

2. Khó khăn

- Tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, biến động tăng giảm giá xăng dầu đã ảnh hưởng đến 02 lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty là cung ứng xăng dầu và sản xuất dầu nhờn Cominlub.

- Công ty tiếp tục lộ trình tái cấu trúc theo đề án đã được TKV phê duyệt, công tác định biên, sắp xếp lại lao động nhất là lao động gián tiếp cũng là một trong những khó khăn của Công ty.

- Tình hình thời tiết cực đoan xảy ra bất ngờ, mùa mưa bão kéo dài cũng ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

1. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2025

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2025	THỰC HIỆN NĂM 2025	TỶ LỆ %
1	Sản phẩm chủ yếu				
	- Xăng	1000 L	3.840	3.957	103%
	- Dầu Diesel	1000 L	180.000	201.194	112%
	- DN,MM	1000 L	1.570	1.559	99%
	- Bốc xếp	tấn	1.600.000	1.795.436	112%
	- Vận tải thủy	tấn	600.000	455.366	76%
	- Tiêu thụ dầu nhờn COM	1000 L	4.000	3.624	91%
2	Tổng doanh thu	trđ	3.950.100	4.150.530	105%
3	Giá trị sản xuất	trđ	471.100	502.682	107%
*	GTSX tính lương	trđ	471.100	485.022	103%
4	Tổng chi phí trong kỳ	trđ	451.100	475.116	105%
5	Lợi nhuận	trđ	20.000	27.566	138%
6	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	12.445	13.316	107%
7	Trả cổ tức	%/Vốn ĐL	6÷8%	8%	Đạt

2. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ trên các mặt công tác

2.1. Công tác kinh doanh xăng dầu.

Dự trữ và cung ứng xăng dầu cho sản xuất than là nhiệm vụ quan trọng nhất TKV giao cho Công ty, với yêu cầu cung cấp đủ, kịp thời, không gián đoạn trong mọi tình huống. Các điểm cấp xăng dầu trên khai trường được Công ty bố trí ở các vị trí thuận tiện, góp phần giảm chi phí huy động cho các khách hàng. Khâu cấp phát đến từng đầu phương tiện khách hàng (cấp lẻ) sử dụng xe xi téc chuyên dụng được Công ty chú trọng bằng việc đầu tư xe mới, hiện đại. Năm 2025, Công ty đã bám sát diễn biến giá xăng dầu, cân đối các nguồn hàng, đảm bảo dự trữ ở mức an toàn và đã cung ứng 201,1 triệu lít dầu DO cho các đơn vị trong và ngoài TKV, góp phần quan trọng vào hoạt động sản xuất kinh doanh than của TKV.

2.2. Sản xuất và tiêu thụ dầu Cominlub

Công ty đã triển khai đồng bộ nhiều biện pháp tăng cường quản lý, giám sát về chất lượng nguyên liệu đầu vào, quy trình sản xuất và sản phẩm đầu ra, cũng như tập trung nguồn lực vào khâu bán hàng và sau bán hàng, nhằm giữ vững, mở rộng thị trường; đầu tư nghiên cứu sản xuất các chủng loại dầu bôi trơn phẩm cấp cao đạt tiêu chuẩn quốc tế phục vụ các loại xe hiện đại, xe trọng tải lớn; tiếp tục nghiên cứu đa dạng hoá sản phẩm với nhiều nguồn nguyên vật liệu khác nhau nhằm hạ giá thành sản phẩm; đầu tư các máy móc, thiết bị hiện đại cho Phòng Thí nghiệm - Phân xưởng SXDN 12/11 (Vilas 256) để nâng năng lực nghiên cứu, thí nghiệm sản phẩm.

Năm 2025, tiêu thụ dầu Cominlub đạt 3,624 triệu lít bằng 91% kế hoạch PHKD và bằng 97% so với năm 2024. Nguyên nhân do khai thác lộ thiên ngày càng giảm, các đơn vị đi sâu vào khai thác hầm lò dẫn đến sản lượng dầu Cominlub cung cấp cho máy móc thiết bị khai thác giảm. Một số đơn vị đơn vị chưa thực sự ủng hộ việc sử dụng dầu nhờn Cominlub theo kế hoạch PHKD của TKV; sự cạnh tranh quyết liệt của các hãng dầu (CAT, Komatsu, Castrol, Mobile, Fuchs, Total..) và dầu nhờn bảo hành cho MMTB đã gây rất nhiều khó khăn trong việc chào bán và mở rộng thị trường.

2.3. Công tác bốc xếp và vận tải thủy

Công tác bốc xếp năm 2025 thực hiện 1,795 triệu tấn /1,6 triệu tấn đạt 112% so với kế hoạch trong đó bốc xếp hàng than 1,037 triệu tấn, hàng ngoài than 759 nghìn tấn; nguyên nhân sản lượng bốc xếp hàng than thấp là do liên danh tham gia đấu thầu bốc xếp; các tàu có cầu thực hiện vận chuyển than ngày càng giảm, các đơn vị khách hàng phần lớn đều thuê tàu không có cầu để vận chuyển than và sử dụng cầu nổi để bốc dỡ than. Tuy nhiên, Công ty đã chủ động tìm kiếm, khai thác thị trường bên ngoài TKV: bốc xếp Quặng, Ngô hạt và Clinker thúc đẩy tăng sản lượng vượt kế hoạch giao.

Công tác vận tải thủy: Trong năm 2025 Công ty thực hiện vận chuyển và chuyên tải than đảm bảo theo các quy định của TKV; Sản lượng vận tải thủy năm 2025 thực hiện 455 nghìn tấn/600 nghìn tấn đạt 76% kế hoạch năm; nguyên nhân là do năm 2025 ảnh hưởng của thời tiết bất thường, cực đoan, mưa lớn kéo dài trên diện rộng làm công tác vận chuyển than cho các Nhà máy điện giảm; trong năm Nhà máy đạm Hà Bắc cũng dừng hoạt động 02 tháng cũng ảnh hưởng đến sản lượng vận chuyển than của Công ty.

2.4. Sản xuất quần áo bảo hộ lao động, ống gió lò

Đây là ngành hàng truyền thống của Công ty, năm 2025 Công ty đã sản xuất và cung cấp cho khách hàng gần 50.000 bộ quần áo BHLĐ các loại và gần 113.000 mét ống gió lò, doanh thu đạt 40,6 tỷ đồng, chất lượng sản phẩm và dịch vụ sau bán hàng tốt, được khách hàng tin dùng. Công ty đã đầu tư thêm thiết bị dây chuyền may đồng bộ, tổ chức đào tạo công nhân may theo dây chuyền nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm.

2.5. Công tác kế hoạch, quản trị chi phí, điều hành sản xuất

Trên cơ sở Kế hoạch phối hợp kinh doanh với TKV, Công ty đã tổ chức giao kế hoạch để các đơn vị thực hiện, phù hợp với nguồn lực của mỗi đơn vị. Trong quá trình thực hiện, thường xuyên bám sát tiến độ sản xuất, giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc phát sinh, chỉ đạo phối hợp điều hành nhịp nhàng, thông suốt; bám sát giá xăng, dầu, dầu gốc, phụ gia... để quyết định tồn kho ở mức an toàn, hợp lý, nhằm nắm lợi thế khi giá nhiên liệu tăng và giảm thiểu rủi ro khi giảm giá, đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

Về quản trị chi phí, Công ty thực hiện mục tiêu tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản xuất, đảm bảo chỉ tiêu lợi nhuận mà TKV và Đại hội đồng cổ đông đặt ra. Định kỳ hàng tháng, quý, Công ty tổ chức kiểm tra, nghiệm thu kết quả thực hiện doanh thu, chi phí tại các đơn vị theo quy chế khoán, đảm bảo chi phí phù hợp với kết quả doanh thu của từng đơn vị, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh chung của Công ty. Kết quả năm 2025, giá trị sản xuất đạt 502,68 tỷ đồng, chi phí 475,1 tỷ đồng và lợi nhuận 27,566 tỷ đồng bằng 138% kế hoạch.

2.6. Công tác đầu tư

Với mục tiêu đầu tư: Duy trì năng lực sản xuất của đơn vị; Bổ sung và thay thế dần các phương tiện thiết bị cũ, lạc hậu, hoạt động không còn hiệu quả; Nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp cho các đơn vị trong và ngoài TKV; Ổn định sản xuất, đảm bảo công ăn việc làm, đời sống cho người lao động.

Năm 2025, trên cơ sở kế hoạch đầu đã được Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Hội đồng quản trị Công ty thông qua, Công ty cổ phần Vật tư - TKV đã triển khai thực hiện 02 dự án: Dự án Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2025 và Dự án Mua sắm đoàn phương tiện.

- Kế hoạch thực hiện đầu tư năm 2025 của TKV:

+ Kế hoạch thực hiện đầu tư: 42.502 triệu đồng

+ Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư: 21.451 triệu đồng

- Tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư năm 2025 của Công ty:

+ Thực hiện đầu tư: 42.198 triệu đồng

+ Thực hiện giải ngân vốn đầu tư: 29.621 triệu đồng

2.6.1. Dự án: Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2025:

- Quy mô đầu tư:

STT	Nội dung đầu tư	Đơn vị tính	Số lượng
1	Phần mềm kế toán	HT	01
2	Xe ô tô tải (Xe tải thùng 9-10 tấn có mui và thiết bị nâng hạ)	Cái	02
3	Thiết bị nổi hơi (1000-1500 kg/h)	Cái	01
4	Cột bơm xăng dầu (loại 6 vòi, 60-80l/p)	Cái	03
5	Cột bơm xăng dầu (cột kép 140l/p)	Cái	04

- Tổng mức đầu tư: 10.980 triệu đồng
 - Trong đó:
 - + Chi phí thiết bị: 10.262 triệu đồng
 - + Chi phí tư vấn, khác, ...: 718 triệu đồng
 - Nguồn vốn: Vay thương mại và vốn Chủ sở hữu
 - Kế hoạch thực hiện đầu tư năm 2025: 10.025 triệu đồng
 - Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư năm 2025: 10.025 triệu đồng
 - Thực hiện đầu tư năm 2024: 0 triệu đồng
 - Thực hiện đầu tư năm 2025: 9.933 triệu đồng
 - Giải ngân vốn đầu tư năm 2025: 9.873 triệu đồng
 - Chưa giải ngân năm 2025: 60 triệu đồng
- (Chi phí Tư vấn kiểm toán, thẩm tra Báo cáo Quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, thực hiện xong cuối tháng 12/2025 nên được giải ngân Quý 1/2026)
- Chuyển tiếp sang năm 2026: 0 triệu đồng
- Dự án về cơ bản đã hoàn thành trong năm 2025.
- 2.6.2. Dự án: Mua sắm đoàn phươg tiện thủy
- Quy mô đầu tư:

STT	Nội dung đầu tư	Đơn vị tính	Số lượng
1	Đoàn phươg tiện thủy (mỗi đoàn gồm: 01 tàu đẩy 720CV + 04 sà lan boong nổi trọng tải 1000T)	Đoàn PT	02

- Tổng mức đầu tư: 72.031 triệu đồng
 - Trong đó:
 - + Chi phí thiết bị: 66.584 triệu đồng
 - + Chi phí tư vấn, khác, ...: 5.447 triệu đồng
 - Nguồn vốn: Vay thương mại và vốn Chủ sở hữu
 - Kế hoạch thực hiện đầu tư năm 2025: 32.477 triệu đồng
 - Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư năm 2025: 11.426 triệu đồng
 - Thực hiện đầu tư năm 2024: 0 triệu đồng
 - Giá trị xác nhận thực hiện đầu tư năm 2025: 32.265 triệu đồng
 - Giải ngân vốn đầu tư năm 2025: 19.748 triệu đồng
 - Chuyển tiếp sang năm 2026: 33.029 triệu đồng
- Năm 2025, Công ty đã xác nhận khối lượng hoàn thành của 01 đoàn phươg tiện thủy (mỗi đoàn gồm: 01 tàu đẩy 720CV + 04 sà lan boong nổi trọng tải 1000T) với Nhà thầu, ghi nhận giá trị thực hiện là 31.147 triệu đồng. Công ty đang tiếp tục phối hợp với Nhà thầu để đẩy nhanh tiến độ thực hiện hợp đồng nhằm đảm bảo tiến độ dự án, đồng thời triển khai thực hiện hợp đồng đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật theo thiết kế đã được phê duyệt và theo quy định hiện hành.

TÓM TẮT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2025

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch TKV		Thực hiện năm 2025	
		Thực hiện	Giải ngân	Thực hiện	Giải ngân
	TỔNG SỐ	42.502	21.451	42.198	29.621
A	Kế hoạch chính thức	42.502	21.451	42.198	29.621
1	Dự án Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2025	10.025	10.025	9.933	9.873
2	Dự án Mua sắm đoàn phương tiện thủy	32.477	11.426	32.265	19.748
B	Kế hoạch chuẩn bị dự án				

2.7. Công tác tài chính kế toán

Năm 2025, công tác tài chính kế toán thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, cân đối nguồn tài chính đảm bảo khả năng thu xếp vốn, các khoản chi phục vụ sản xuất kinh doanh; thực hiện tốt việc thanh toán đề nghị bù trừ công nợ nội bộ Tập đoàn, góp phần giảm số dư vay ngân hàng và tăng vòng quay vốn, không để xảy tình trạng công nợ quá hạn chưa thanh toán. Xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định về kế toán, tài chính theo đúng các quy định của Nhà nước, Tập đoàn. Công ty chủ động tổ chức tự kiểm tra, rà soát định kỳ và theo chuyên đề về thiết lập hồ sơ chứng từ và hạch toán theo đúng các quy định của pháp luật.

2.8. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương

- Công tác tổ chức: Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại mô hình tổ chức, giảm đầu mối quản lý, Công ty đã tiến hành hợp nhất 2 phân xưởng có sự tương đồng và bổ trợ lẫn nhau trong SXKD là phân xưởng Bóc xếp và Cảng với phân xưởng Vận tải thủy thành phân xưởng Vận tải - Xếp dỡ từ ngày 01/9/2025, đồng thời Công ty cũng đang xây dựng định biên lao động, phương án và lộ trình cơ cấu lại lực lượng lao động để giảm tỷ lệ lao động quản lý, phục vụ, phụ trợ và tăng tỷ lệ lao động công nghệ theo như các chỉ đạo của TKV.

+ Tổ chức lại mô hình cấp phát nhiên liệu tại 2 phòng xăng dầu với việc bỏ mô hình các trạm kinh doanh dầu (8 trạm) để phòng xăng dầu quản lý trực tiếp các điểm cấp nhằm tiết kiệm lao động, tăng cường trách nhiệm cá nhân, 8 trạm trưởng được giao nhiệm vụ trưởng điểm cấp, gắn trách nhiệm vào việc quản lý hàng hóa, tồn chứa, cấp phát.

+ Công ty đã xây dựng phương án cơ cấu lại chi nhánh Hà Nội, thực hiện các thủ tục chấm dứt hoạt động Chi nhánh Hà Nội và chuyển tên thành phòng kinh doanh Hà Nội kể từ ngày 01/01/2026.

- Công tác cán bộ: Công ty thực hiện đầy đủ, đúng các nội dung của Công tác cán bộ, như công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, đánh giá cán bộ cuối năm và xây dựng Quy chế quản lý cán bộ theo Quy chế quản lý cán bộ TKV mới ban hành.

- Về quản lý lao động: Công ty phân cấp quản lý lao động theo nguyên tắc (1) việc trực tiếp quản lý và sử dụng lao động thuộc thẩm quyền của trưởng phòng, quản đốc; (2) việc điều động người lao động giữa các đơn vị thuộc thẩm quyền của Giám đốc Công ty. Trong năm 2025, trên cơ sở đánh giá nhu cầu lao động phục vụ sản xuất của các đơn vị tại từng thời điểm, Công ty điều động 47 lao động giữa các đơn vị một cách linh hoạt, một mặt đáp ứng tốt yêu cầu sản xuất, một mặt phù hợp với nguyện vọng cá nhân người lao động; giải quyết chế độ hưu trí cho 28 người; giải quyết chấm dứt hợp đồng lao động 18 trường hợp.

- Công tác đào tạo: Thường xuyên chọn và cử CBCNV tham gia các lớp học do Trường Quản trị Kinh doanh - Vinacomin và các đơn vị đào tạo tổ chức, nhằm nâng cao kiến thức, cập nhật những quy định mới trong tất cả các lĩnh vực công tác, đồng thời Công ty cũng tự tổ chức và thuê các đơn vị có chức năng giảng dạy các chuyên đề về công tác an toàn, vệ sinh lao động cho các đối tượng theo quy định của pháp luật.

- Công tác tiền lương: Việc quản lý, sử dụng quỹ lương, chi trả tiền lương cho người lao động được thực hiện theo đúng các quy định của Nhà nước, của TKV, tuân thủ chặt chẽ các nguyên tắc trả lương, riêng cán bộ quản lý thực hiện trả lương theo KPI; bổ sung lương cho người lao động dịp kết thúc quý, 6 tháng và các ngày lễ, tết tạo động lực, đòn bẩy thúc đẩy tăng năng suất lao động. Trong năm 2025, trên cơ sở mức lương vị trí việc làm và hệ thống thang lương, bảng lương của TKV, Công ty đã điều chỉnh tăng mức tiền lương vị trí việc làm và tăng mức lương tham gia BHXH cho toàn thể CBCNV.

III. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ:

1. Tồn tại, hạn chế

Đạt được những kết quả trong năm 2025 như trên là sự cố gắng, nỗ lực rất lớn của toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty, sự giúp đỡ, tạo điều kiện của TKV, sự hợp tác của khách hàng, đối tác. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, Công ty đánh giá còn một số tồn tại, hạn chế cần được nghiêm túc rút kinh nghiệm cho năm 2026 và giai đoạn tiếp theo.

- Công tác vận tải thủy sản lượng thực hiện thấp chưa đạt được như kỳ vọng.
- Sản lượng tiêu thụ dầu nhờn Cominlub chưa đạt theo Kế hoạch PHKD năm 2025, chưa phát huy được hết năng lực, công suất của Nhà máy dầu; một số đơn vị chưa thật sự quan tâm ủng hộ tiêu thụ vật tư trong ngành.

2. Biện pháp khắc phục

- Chú trọng khai thác năng lực tối đa của các đoàn phương tiện được đầu tư mới; Nắm bắt tình hình sản xuất điều hành vòng quay các phương tiện phù hợp, hiệu quả.

- Đẩy mạnh tập trung công tác chăm sóc khách hàng, công tác tiếp thị, quảng bá sản phẩm; cập nhật, nắm bắt thông tin về khách hàng, về số lượng thiết bị, về nhu cầu sử dụng dầu nhờn ở tất cả các thị trường; mở rộng thị trường tiêu thụ ngoài ngành phân đấu đạt từ 600-700 nghìn lít/năm. Duy trì ổn định chất lượng sản phẩm dầu nhờn Cominlub; triển khai nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới chất lượng cao đáp ứng yêu cầu khắt khe của thiết bị trọng tải lớn sử dụng trong khai thác than lộ thiên; cũng như các hệ thống giàn chống cơ giới hoá tại các đơn vị sản xuất than hầm lò và đa dạng các dòng sản phẩm thông dụng đưa vào sử dụng thay thế các sản phẩm dầu hăng khác trên thị trường. Tiếp tục nghiên cứu, tối ưu hóa các dòng sản phẩm nhằm hạ giá thành sản xuất, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm dầu nhờn Cominlub.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Năm 2025, do tình hình kinh tế chính trị thế giới diễn biến phức tạp, chuỗi cung ứng hàng hóa toàn cầu bị ảnh hưởng, giá nguyên, nhiên, vật liệu khó dự báo, đã ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất kinh doanh của Công ty. Nhưng nhờ sự quan tâm, giúp đỡ của Tập đoàn, Đảng ủy Than Quảng Ninh, Đảng ủy TKV và các tổ chức chính trị xã hội trong Tập đoàn, sự hợp tác của các khách hàng trong TKV và tinh thần đoàn kết của cán bộ công nhân viên toàn Công ty, kết hợp với nâng cao kỷ cương, kỷ luật trong quản lý điều hành, đồng thời linh hoạt tìm các giải pháp thúc đẩy sản xuất kinh doanh, Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu (như giá trị sản xuất, lợi nhuận, tiền lương, năng suất lao động...), đảm bảo việc làm, đời sống và thu nhập của người lao động.

PHẦN THỨ HAI MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH:

Năm 2026, là năm diễn ra Đại hội lần thứ XIV của Đảng, tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, cũng là năm đầu tiên triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030, bước vào Kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc, tăng trưởng hai con số ngay từ năm 2026. Đó là cơ hội và cũng là thách thức đối với Công ty.

Các đơn vị trong ngành than giảm sản lượng khai thác lộ thiên, trong đó có Công ty than Cao Sơn, Công ty than Đèo Nai - Cọc Sáu giảm khai thác khai trường Cọc Sáu; Công ty than Hà Tu cũng gặp khó khăn trong quá trình sản xuất, ngoài ra một số đơn vị đầu tư máy móc thiết bị mới (thanh lý thiết bị cũ). Điều này sẽ ảnh hưởng lớn đến sản lượng tiêu thụ dầu DO, dầu nhớt Cominlub.

II. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu

Mục tiêu của Công ty không nằm ngoài mục tiêu chung của Tập đoàn là AN TOÀN - ĐOÀN KẾT - PHÁT TRIỂN - HIỆU QUẢ.

Các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch SXKD năm 2026

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2026
A	Kế hoạch SXKD		
1	Chỉ tiêu hiện vật		
	- Xăng	1000 L	3.800
	- Dầu Diesel	1000 L	180.000
	- DN, MM	1000 L	1.500
	- Bốc xếp	Tấn	1.450.000
	- Vận tải thủy	Tấn	640.000
	- Tiêu thụ dầu nhớt COM	1000 L	4.100
2	Tổng doanh thu	Trđ	3.840.390
3	Giá trị sản xuất	Trđ	460.672
4	Lợi nhuận	Trđ	21.530
5	Lao động bình quân	Người	570
6	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	13.828
B	Kế hoạch trả cổ tức	% Vốn điều lệ	≥ 7 %
C	Kế hoạch đầu tư	Trđ	65.922
1	Mua sắm đoàn phương tiện thủy	Trđ	33.029
2	Xây dựng kho trung chuyển, Bến nhập dầu	Trđ	1.242
3	Nâng cao năng lực vận tải phương tiện thủy năm 2026	Trđ	8.705
4	Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2026	Trđ	22.946

2. Nhiệm vụ

Công ty Cổ phần Vật tư - TKV tiếp tục thực hiện nhiệm vụ TKV giao là làm “hậu cần” cho sản xuất than, bao gồm cung ứng xăng dầu, vật tư phụ tùng, sản xuất dầu nhờn, bốc xếp, vận tải than đường thủy và may BHLĐ, ống gió lò, song song với nhiệm vụ ổn định việc làm, tăng thu nhập người lao động và đảm bảo chi trả cổ tức đối với cổ đông.

Các nhiệm vụ cụ thể:

- Bám sát các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch phối hợp kinh doanh năm 2026 của Tập đoàn.

- Dự trữ và cung ứng xăng dầu cho sản xuất than của Tập đoàn một cách thường xuyên, liên tục, không để thiếu nhiên liệu ảnh hưởng đến sản xuất của TKV trong mọi tình huống.

- Sản xuất và cung cấp dầu nhờn Cominlub, đáp ứng tối đa nhu cầu của các đơn vị trong TKV, giành lợi thế cạnh tranh trên thị trường và đưa sản phẩm bán ra thị trường ngoài TKV.

- Khai thác mở rộng thị trường bốc xếp hàng ngoài than, nâng cao hiệu quả sử dụng, vận hành các đoàn phươg tiện thủy vận chuyển than, tìm kiếm khách hàng tiêu thụ vật tư phụ tùng, nhằm tăng doanh thu, tăng hiệu quả và thu nhập các lĩnh vực này.

- Từng bước tiến tới mô hình “Doanh nghiệp ít người, trả lương cao” để nâng cao thu nhập, đời sống cán bộ công nhân viên.

- Tăng doanh thu, tiết kiệm chi phí, hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận để thực hiện nghĩa vụ chi trả cổ tức đối với các cổ đông, đồng thời dành nguồn trích lập các quỹ khen thưởng, phúc lợi và đầu tư phát triển.

III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐIỀU HÀNH KH SXKD NĂM 2026

Đối với Công ty, năm 2026 đặt ra yêu cầu duy trì ổn định hoạt động kinh doanh các lĩnh vực truyền thống; mở rộng thị trường vật tư, dịch vụ; đẩy mạnh ứng dụng số trong quản lý điều hành; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; bảo đảm an toàn, an ninh năng lượng; giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, kỷ luật kỷ cương của Đảng. Công ty xây dựng các giải pháp quản lý, điều hành để hoàn thành các nhiệm vụ và thực hiện thắng lợi các mục tiêu nêu trên, cụ thể.

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra giám sát: Tổ chức quán triệt và triển khai nghiêm túc các nghị quyết, chủ trương của Đảng và Tập đoàn; thực hiện phương châm “Rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ kết quả” trong phân công nhiệm vụ; nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên và chuyên đề, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật trong công tác quản lý và điều hành.

2. Nâng cao chất lượng điều hành các lĩnh vực sản xuất kinh doanh:

- Cung ứng xăng dầu: Chủ động cân đối nguồn cung, duy trì dự trữ an toàn; tổ chức cấp phát khoa học, bảo đảm đầy đủ, kịp thời; tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện hệ thống cấp phát tự động.

- Bốc xếp và vận tải thủy: Tập trung khai thác tối đa nguồn hàng than của TKV; chủ động phát triển thị trường ngoài than; xây dựng cơ chế khoán hợp lý đối với các đoàn phương tiện nhằm tăng vòng quay và nâng cao hiệu quả vận tải.

- Sản xuất và tiêu thụ dầu nhờn Cominlub: Đổi mới công nghệ, đa dạng hóa nguyên liệu; tăng cường công tác tiếp thị, bán hàng và chăm sóc khách hàng; nghiên cứu phát triển sản phẩm mới; mở rộng thị trường tiêu thụ ngoài TKV.

3. Tăng cường quản trị chi phí và thực hành tiết kiệm: Tổ chức kiểm soát chặt chẽ chi phí theo từng lĩnh vực; rà soát, bổ sung các định mức kinh tế – kỹ thuật theo hướng hợp lý, tiên tiến; triển khai đồng bộ các giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

4. Đẩy mạnh đầu tư, ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số: Triển khai hiệu quả các dự án đầu tư duy trì và phát triển sản xuất; đầu tư thay thế thiết bị, phương tiện hiện đại, trong đó có 01 đoàn sà lan 4.800 tấn nhằm nâng cao năng lực vận tải thủy; tăng cường ứng dụng công nghệ mới, hệ thống phần mềm quản lý; đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh và quản trị doanh nghiệp, thực hiện chuyển đổi số theo kế hoạch đề ra.

5. Tiếp tục cơ cấu lại tổ chức, bộ máy và phát triển nguồn nhân lực: Rà soát, sắp xếp lại mô hình tổ chức; tinh giản lao động gián tiếp, phục vụ, phụ trợ; duy trì đánh giá hiệu quả công việc theo KPI và trả lương theo vị trí việc làm; xây dựng đội ngũ lao động chuyên nghiệp, đáp ứng mô hình “Doanh nghiệp ít người – năng suất cao - thu nhập tốt”.

6. Công tác tài chính - kế toán: Thực hiện hạch toán đúng quy định; tăng cường kiểm tra, kiểm soát tài chính nội bộ; đẩy mạnh thu hồi công nợ, tăng vòng quay vốn; quản lý chặt chẽ các khoản vay và dòng tiền, bảo đảm nguồn lực tài chính phục vụ sản xuất kinh doanh ổn định, kịp thời.

7. Tăng cường bảo đảm an toàn lao động, an ninh trật tự, PCCC và môi trường: Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn – vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ; chủ động nhận diện và kiểm soát các nguy cơ mất an toàn trong sản xuất; bảo vệ tài sản, thiết bị, phương tiện và địa bàn hoạt động; thực hiện tốt các giải pháp bảo vệ môi trường trong toàn Công ty.

8. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thi đua và xây dựng văn hóa doanh nghiệp: Tăng cường công tác tuyên truyền trong tình hình mới nhằm tạo sự đồng thuận cao; làm tốt công tác tư tưởng, phát huy vai trò của hệ thống chính trị; đẩy mạnh phong trào thi đua, khen thưởng kịp thời; tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động; tiếp tục xây dựng và phát huy văn hóa doanh nghiệp, văn hóa con người vật tư.

Trên đây là báo cáo kết quả SXKD năm 2025, kế hoạch SXKD năm 2026 của Công ty trình Đại hội đồng cổ đông năm 2026, rất mong nhận được sự thông qua, phê chuẩn, chỉ đạo tạo điều kiện mọi mặt của Quý cổ đông để Công ty triển khai thực hiện hoàn thành Kế hoạch SXKD năm 2026 đã đề ra./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty (Website MTS);
- Đảng ủy, HĐQT, BKS (e-copy);
- BGĐ, KTT (e-copy);
- Các Phòng, PX Công ty;
- Lưu VP, HĐQT.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Nguyễn Mạnh Toàn



Số: 05 /BC- HĐQT-MTS

Quảng Ninh, ngày 03 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2025 về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty

Căn cứ điều 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/4/2025.

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo trước Đại hội hoạt động của HĐQT năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026, như sau:

PHẦN I

HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2025

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 19 phiên bằng hình thức họp trực tiếp kết hợp trực tuyến và lấy ý kiến bằng 12 văn bản. Các kỳ họp Hội đồng quản trị đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời để Giám đốc công ty triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra. Cụ thể:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

a) Tham gia dự họp của các thành viên HĐQT trong năm:

TT	Thành viên HĐQT	Số phiên họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Phạm Đăng Phú	19/19	100%	
2	Tạ Quang Tuấn	02/19	10,5%	Có đơn xin từ chức ngày 15/01/2025; Miễn nhiệm 29/4/2025
3	Nguyễn Mạnh Toàn	12/19	63,2%	Tham gia từ 29/4/2025
4	Nguyễn Thế Hùng	18/19	94,7%	Vắng mặt 01 buổi do bận lịch công tác đột xuất.
5	Lê Dũng	18/19	94,7%	Vắng mặt 01 buổi do bận lịch công tác đột xuất.
6	Đặng Hoài Nam	19/19	100%	

b) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

S T T	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT	
			Ngày miễn nhiệm	Ngày bổ nhiệm
1	Phạm Đăng Phú	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn TKV (Không điều hành)		20/6/2024 ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 (Nhiệm kỳ 2024 ÷ 2029)
2	Tạ Quang Tuấn	Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty	29/4/2025 ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 (Nhiệm kỳ 2024 ÷ 2029)	
3	Nguyễn Mạnh Toàn	Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty		29/4/2025 ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 (Nhiệm kỳ 2024 ÷ 2029)
4	Nguyễn Thế Hùng	Thành viên chuyên trách HĐQT (Không điều hành)		20/6/2024 ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 (Nhiệm kỳ 2024 ÷ 2029)
5	Lê Dũng	Thành viên HĐQT, Chủ tịch Công đoàn (Không điều hành)		20/6/2024 ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 (Nhiệm kỳ 2024 ÷ 2029)
6	Đặng Hoài Nam	Thành viên HĐQT (Không điều hành)		20/6/2024 ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 (Nhiệm kỳ 2024 ÷ 2029)

Trong 05 thành viên Hội đồng quản trị có 04 thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Các thành viên Hội đồng quản trị đều được phân công phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực quản lý, sản xuất kinh doanh cụ thể phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của mình theo nhiệm vụ được HĐQT phân công; phối hợp với Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc triển thực hiện tốt Kế hoạch, Chương trình hoạt động của HĐQT Công ty năm 2025 số 6185/MTS-KH-HĐQT.

2. Các cuộc họp và Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

- Thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, HĐQT đã thường xuyên năm bắt diễn biến thị trường để có những chỉ đạo và quyết sách kịp thời đối với các hoạt động của Công ty.

- Năm 2025 HĐQT Công ty đã họp 19 phiên và ban hành 44 Nghị quyết, 34 Quyết định chỉ đạo; tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 diễn ra ngày 29/04/2025. Một số nội dung quan trọng Hội đồng quản trị đã họp, thảo luận và chỉ đạo Ban Giám đốc triển khai:

+ Tăng cường quản lý và điều hành đơn vị thực hiện nhiệm vụ SXKD theo định hướng, kế hoạch phối hợp kinh doanh của TKV, nghị quyết của ĐHĐCĐ;

+ Rà soát, ban hành sửa đổi bổ sung các quy chế quản lý thuộc các lĩnh vực hoạt động và quản lý của Công ty, phù hợp với các quy định của pháp luật;

+ Thực hiện công tác báo cáo về tình hình SXKD, Báo cáo giám sát, Báo cáo của người đại diện phần vốn của TKV đối với Chủ sở hữu, Báo cáo xin ý kiến TKV trước khi biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông;

+ Chỉ đạo triển khai xây dựng, triển khai kế hoạch SXKD, kế hoạch tài chính, công tác đầu tư....; tiếp tục thực hiện phương án sắp xếp cơ cấu tổ chức, lao động của Công ty cho phù hợp với tình hình thực tế;

+ Chỉ đạo công bố thông tin kịp thời, công khai minh bạch trong quản lý điều hành, thường xuyên giữ mối liên hệ và quan hệ với cổ đông theo đúng quy định của pháp luật. Thông qua ban hành Nghị quyết đề Giám đốc Công ty bổ nhiệm các cán bộ quản lý cấp Công ty quản lý....

- Các thành viên Hội đồng quản trị hoạt động theo lĩnh vực được phân công, phát huy khả năng, năng lực của mình, thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng nhằm đảm bảo tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty; không lạm dụng địa vị, chức vụ, tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; Thành viên HĐQT chuyên trách đã tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ của Công ty và đóng góp ý kiến đối với các nội dung quản lý, điều hành, đi thực tế tại hiện trường sản xuất để thực hiện công tác giám sát,....; Các quyết nghị của HĐQT đều có sự thống nhất cao, tuân thủ đúng nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể, dân chủ; các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp.

- Thù lao của các thành viên HĐQT thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hàng năm thông qua.

- Về việc thực hiện nộp hồ sơ đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh. HĐQT đã xem xét tình hình, điều kiện sản xuất kinh doanh để triển khai, tuy nhiên do quá trình thực hiện cơ cấu lại của Công ty chưa được hoàn tất, vì vậy Công ty chưa thể nộp hồ sơ niêm yết trong năm 2025.

3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh:

Năm 2025, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức:

(i) Tình hình kinh tế thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, với những cuộc xung đột kéo dài tác động tiêu cực đến kinh tế toàn cầu và trong nước. Sự biến động khó lường của giá xăng dầu đã ảnh hưởng trực tiếp đến lĩnh vực kinh doanh quan trọng, chiếm tỷ trọng lớn về doanh thu của Công ty (*Cung ứng xăng dầu và sản xuất dầu nhờn Cominlub*);

(ii) Các sản phẩm, dịch vụ của Công ty chịu nhiều áp lực cạnh tranh, đặc biệt các sản phẩm dầu nhờn Cominlub đang phải chịu áp lực cạnh tranh cao từ các thương hiệu dầu nổi tiếng thế giới đang chiếm lĩnh thị trường trong nước (như CAT, KOM, Shell, Castrol, Mobil, Total, Caltex, Fuchs...);

(iii) Việc định biên và sắp xếp lại lao động trong quá trình triển khai sắp xếp lại tổ chức, lao động đã được triển khai tích cực nhưng vẫn còn có một số khó khăn nhất định.

(iv) Việc gia hạn Kho trung chuyển, bến nhập dầu Vũng Hoa chỉ được chính quyền giải quyết gia hạn 01 năm, việc tìm kiếm địa điểm thay thế chưa thực hiện được để tiến hành đầu tư, di chuyển.

Trước những khó khăn và thuận lợi nêu trên, Hội đồng quản trị Công ty đã có những định hướng, chủ trương và chỉ đạo sâu sát, kịp thời cộng với sự chủ động của bộ máy điều hành và những cố gắng, nỗ lực của tập thể người lao động Công ty đã phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ (*kết quả chi tiết, cụ thể theo báo cáo của Giám đốc điều hành đã trình bày*). Nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025, HĐQT Công ty đã chỉ đạo Ban Giám đốc chủ động, linh hoạt bám sát diễn biến thị trường, nghiên cứu và triển khai đồng bộ nhiều giải pháp; tiếp tục tinh gọn mô hình tổ chức sản xuất, sắp xếp lại lao động, tăng cường công tác điều hành trên tất cả các lĩnh vực SXKD với nhiều giải pháp hợp lý đã mang lại những chuyển biến tích cực; nề nếp quản lý, kỷ cương, kỷ luật trong toàn thể đội ngũ cán bộ và người lao động được nâng cao rõ rệt. Đặc biệt, sự phối hợp chỉ đạo đồng bộ, thống nhất cao từ Đảng ủy, Hội đồng quản trị và quyết tâm mạnh mẽ của Ban lãnh đạo Công ty đã tạo nên động lực đổi mới, thúc đẩy hiệu quả triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh lên một tầm cao mới. Đẩy mạnh thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các Nghị quyết của Đảng ủy TKV, Đảng ủy Công ty về việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2025. Do đó, kết thúc năm Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu so với kế hoạch TKV giao năm 2025.

Năm 2025, hoạt động tài chính của Công ty đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, đáp ứng đủ vốn cho hoạt động SXKD của Công ty, bảo toàn được vốn của chủ sở hữu. Bằng các biện pháp điều hành quyết liệt, Công ty đã chủ động xây dựng, rà soát, điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch phù hợp với thị trường trong từng thời kỳ, chủ động điều hành tồn kho xăng dầu và nguyên vật liệu sản xuất dầu nhờn COMINLUB một cách hợp lý, tích cực thu hồi công nợ. Vì vậy, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 khá tốt; lợi nhuận năm 2025 đạt 27.566 triệu đồng, tăng 38% so với kế hoạch đề ra. Công ty dự kiến báo cáo Đại hội đồng cổ đông trả cổ tức cho cổ đông 8%/vốn điều lệ, đạt mức tối đa theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông đã đặt ra cho năm 2025 (từ 6%-8%).

Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn, chấp hành nghiêm chỉnh chính sách thuế với Nhà nước, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách xã hội và các chế độ khác với người lao động theo đúng các quy định của Pháp luật.

4. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát cán bộ quản lý, yêu cầu bộ máy điều hành báo cáo thường kỳ, đột xuất một cách kịp thời các biến động trong quá trình hoạt động kinh doanh để Hội đồng quản trị có biện pháp xử lý, chấn chỉnh các thiếu sót. Các cán bộ quản lý đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

4.1. Kết quả giám sát đối với Giám đốc:

Trong thực hiện nhiệm vụ do Điều lệ quy định và được cụ thể hóa bằng các quy chế quản lý, các nghị quyết của HĐQT, Giám đốc công ty đã nghiêm túc triển khai thực hiện, đề ra nhiều biện pháp quản lý kịp thời khắc phục khó khăn và có hiệu quả trong điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Chấp hành đúng các quy định của pháp luật, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, chỉ đạo điều hành đảm bảo an toàn vốn, tài sản - an toàn lao động. Vì vậy, Công ty đã sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

4.2. Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý:

Các cán bộ quản lý đã chấp hành nghiêm túc nhiệm vụ được Giám đốc Công ty giao, chỉ đạo các phòng, phân xưởng thực hiện nhiệm vụ SXKD đảm bảo đạt yêu cầu đề ra, không có biểu hiện thoái thác nhiệm vụ. Làm tốt công tác tham mưu, đề xuất các giải pháp triển khai thực tế hiệu quả. Trong những năm qua, Hội đồng quản trị đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý hoàn thành nhiệm vụ từ tốt trở lên.

Đánh giá chung: Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư - TKV đã tuân thủ đúng pháp luật và Điều lệ Công ty, bảo toàn vốn kinh doanh. Công ty chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ với Nhà nước.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2026

Bước sang năm 2026, trong bối cảnh nền kinh tế đối mặt với nhiều biến động và thách thức, Hội đồng quản trị xác định đây là giai đoạn then chốt để củng cố nội lực và tạo đà bứt phá bền vững. Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra, Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban lãnh đạo điều hành tập trung thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ chiến lược sau:

Thứ nhất, Công ty kiên định đặt mục tiêu an toàn và tuân thủ làm nền tảng cho mọi hoạt động. Theo đó, việc thực hiện các chỉ tiêu Sản xuất kinh doanh luôn song hành với công tác bảo toàn vốn, tài sản và đảm bảo an toàn tuyệt đối về con người. Mọi quy trình vận hành được đặt trong khuôn khổ pháp luật, tuân thủ nghiêm túc Điều lệ Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước. Để duy trì sự ổn định này, Công ty sẽ tăng cường phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong việc quản lý đất đai, an ninh trật tự tại các trạm, điểm cấp xăng dầu, đảm bảo sự phát triển hài hòa giữa doanh nghiệp và cộng đồng.

Thứ hai, đối với công tác quản trị, nhiệm vụ trọng tâm là tối ưu hóa nguồn lực thông qua việc tiếp tục sắp xếp lại lao động phù hợp với hoạt động SXKD trong tình hình mới trên cơ sở Đề án cơ cấu lại theo Quyết định số 1535/QĐ-MTS ngày 20/6/2024 của Công ty, tập trung định biên lao động khoa học và cải tiến mô hình tổ chức nhằm nâng cao năng suất, tiết kiệm chi phí lao động, tích cực triển khai Kế hoạch chuyển đổi số; Tăng cường công tác quản trị rủi ro trong đó tập trung vào việc tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quản lý (như: các quy chế, quy định quản lý; các định mức kinh tế kỹ thuật...), công tác khoán chi phí; công tác kiểm tra, giám sát các lĩnh vực quản lý dễ dẫn đến rủi ro; công tác triển khai kế hoạch đầu tư và giám sát các dự án đầu tư trong quá trình đầu tư, khai thác để đảm bảo nguồn lực được sử dụng hiệu quả; Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục niêm yết chứng khoán để nâng cao uy tín và khả năng huy động vốn trên thị trường.


Thứ ba, Về định hướng phát triển, Công ty tập trung mở rộng thị trường gắn liền với phát triển nguồn nhân lực, công tác đầu tư phát triển, tiếp tục quan tâm công tác xây dựng thương hiệu, xây dựng văn hóa doanh nghiệp. Hội đồng quản trị yêu cầu Ban lãnh đạo điều hành chủ động nghiên cứu, tìm kiếm thị trường mới để gia tăng thị phần và doanh thu, tạo tiền đề cải thiện đời sống cho người lao động. Chiến lược này sẽ được hỗ trợ bởi công tác đầu tư phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và các chương trình đào tạo chuyên sâu nhằm thích ứng với điều kiện kinh doanh mới.

Thứ tư, phát huy bài học kinh nghiệm, Hội đồng quản trị tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị đoàn thể trong Công ty dưới sự lãnh đạo của tổ chức Đảng để tạo sức mạnh tổng hợp, phát huy tinh thần đoàn kết trong quá trình triển khai kế hoạch SXKD và thực hiện tốt trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với người lao động trong Công ty, với địa phương.

Với sự ủng hộ của Quý cổ đông, chúng ta tin tưởng sẽ phát huy tối đa tiềm năng lợi thế để đưa Công ty đạt được mục tiêu chiến lược: AN TOÀN - PHÁT TRIỂN - HIỆU QUẢ.

Trên đây là những kết quả chính trong hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ hoạt động năm 2026.

Hội đồng quản trị xin trân trọng báo cáo trước Đại hội và xin ý kiến của các Quý Cổ đông./.

Nơi nhận: 

- Các cổ đông của Công ty (Website MTS);
- Đảng ủy, HĐQT, BKS (e-copy);
- BGĐ, KTT (e-copy);
- Các Phòng, PX Công ty;
- Lưu VP, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Đăng Phú



Phụ lục I
CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ban hành kèm Báo cáo số 05 /BC- HĐQT-MTS ngày 03/4/2026 của HĐQT Công ty)

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
1	01/2025/NQ- HĐQT-MTS	8/01/2025	1. Về việc xem xét Báo cáo quá trình và kết quả thực hiện các thủ tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về đất đai trong năm 2024. 2. Về việc xem xét Báo cáo Kiểm toán nội bộ năm 2024. 3. Hội đồng quản trị triển khai công tác quản lý.
2	02/2025/NQ- HĐQT-MTS	15/01/2025	Về việc Thay đổi nhân sự Giám đốc Công ty
3	03/2025/NQ- HĐQT-MTS	07/02/2025	1. HĐQT triển khai công tác quản lý. 2. HĐQT xem xét thống nhất nội dung Báo cáo số: 379/BC-MTS Ngày 16/01/2025 Về việc xin trả khu đất làm xưởng cơ khí tại Phường Cẩm Thịnh, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh về địa phương quản lý. 3. HĐQT triển khai thực hiện Công văn số: 354/TKV-KTTC ngày 21/01/2025 của TKV Về việc Kế hoạch định mức tín dụng ngắn hạn bình quân và một số hệ số tài chính năm 2025. 4. HĐQT xem xét tờ trình số: 660/TTr-MTS ngày 3/02/2025 của Giám đốc Công ty Về việc thông qua kế hoạch tổ chức chức ĐHCĐ Thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Vật tư -TKV.
4	04/2025/NQ- HĐQT-MTS	07/02/2025	Về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Vật tư -TKV
5	05/2025/NQ- HĐQT-MTS	21/02/2025	Về việc xem xét điều chỉnh một số hạng mục đầu tư thuộc dự án: Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2025 - Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.
6	06/2025/NQ- HĐQT-MTS	04/03/2025	Về việc xem xét các Báo cáo xin ý kiến TKV bằng văn bản trước khi biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
7	07/2025/NQ- HĐQT-MTS	27/03/2025	1. HĐQT triển khai công tác quản lý. 2. Về việc phê duyệt các chỉ tiêu chủ yếu định hướng Kế hoạch 5 năm 2026-2030. 3. HĐQT xem xét Về việc sửa đổi và ban hành Quy chế Quản lý của Công ty. 4. Về việc phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2024 của Công ty.
8	08/2025/NQ- HĐQT-MTS	02/04/2025	1. Về việc thực hiện Dự án mua sắm đoàn phươg tiện thủy của Công ty. 2. Về việc thông qua điều chỉnh chuyển bước Kế hoạch đầu tư năm 2025. 3. Về việc thông qua các nội dung, tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. 4. Về kết quả SXKD quý I và dự kiến kế hoạch SXKD quý II.
9	09/2025/NQ- HĐQT-MTS	14/04/2025	1. HĐQT triển khai công tác quản lý. 2. HĐQT xem xét Tờ trình số: 1920/TTr-MTS ngày 10/4/2025 của Giám đốc Công ty Về việc phê duyệt Dự án: Mua sắm đoàn phươg tiện thủy - Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.
10	10/2025/NQ- HĐQT-MTS	18/04/2025	1. HĐQT triển khai công tác quản lý. 2. Về việc xem xét Báo cáo Kiểm toán nội bộ Quý I năm 2025. 3. Về việc thống nhất sửa đổi nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
11	11/2025/NQ-HĐQT-MTS	18/04/2025	1. Về việc thực hiện Dự án: Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2025 của Công ty Cổ phần Vật tư -TKV. 2. Về việc thông qua tỷ lệ phân bổ và kế hoạch sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi năm 2025.
12	12/2025/NQ-HĐQT-MTS	29/04/2025	Về việc Phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị của Công ty.
13	13/2025/NQ-HĐQT-MTS	29/04/2025	Về việc Thống nhất chủ trương bổ nhiệm lại Phó Giám đốc của Công ty.
14	14/2025/NQ-HĐQT-MTS	06/05/2025	Về Công tác cán bộ của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV
15	15/2025/NQ-HĐQT-MTS	14/05/2025	1. HĐQT triển khai công tác quản lý. 2. HĐQT xem xét Tờ trình số: 2221/TTr-MTS ngày 28/4/2025 của Giám đốc Công ty.
16	16/2025/NQ-HĐQT-MTS	22/05/2025	Về công tác cán bộ
17	17/2025/NQ-HĐQT-MTS	26/05/2025	Về công tác cán bộ
18	18/2025/NQ-HĐQT-MTS	23/06/2025	1. Về việc thông qua kết quả lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập để Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty. 2. Về việc công bố hết hiệu lực Quy chế Kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của Chủ sở hữu trong Công ty.
19	19/2025/NQ-HĐQT-MTS	23/06/2025	Về việc Thông qua chủ trương thực hiện cơ cấu lại lực lượng lao động
20	20/2025/NQ-HĐQT-MTS	23/06/2025	Về việc Thông qua phương án triển khai quy trình xem xét bổ nhiệm lại cán bộ
21	21/2025/NQ-HĐQT-MTS	23/06/2025	Về việc Thông qua kết quả thực hiện quy trình và thống nhất đề nghị bổ nhiệm lại cán bộ
22	22/2025/NQ-HĐQT-MTS	27/06/2025	1. Về Kết quả SXKD quý II và dự kiến kế hoạch SXKD quý III. 2. HĐQT triển khai công tác quản lý,
23	23/2025/NQ-HĐQT-MTS	14/07/2025	1. HĐQT triển khai công tác quản lý. 2. Về việc xem xét Báo cáo Kiểm toán nội bộ Quý II năm 2025.
24	24/2025/NQ-HĐQT-MTS	23/07/2025	Về việc thống nhất bổ nhiệm lại cán bộ
25	25/2025/NQ-HĐQT-MTS	23/07/2025	Về việc sửa đổi, bổ sung chức danh nghề trong hệ thống thang lương, bảng lương
26	26/2025/NQ-HĐQT-MTS	01/08/2025	HĐQT triển khai công tác quản lý
27	27/2025/NQ-HĐQT-MTS	18/08/2025	Về việc công tác tổ chức, cán bộ, quy hoạch
28	28/2025/NQ-HĐQT-MTS	01/10/2025	Về việc chủ trương công tác cán bộ
29	29/2025/NQ-HĐQT-MTS	01/10/2025	1. Về việc công bố hết hiệu lực đối với Quy chế thanh toán với khách hàng của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV. 2. HĐQT triển khai công tác quản lý
30	30/2025/NQ-HĐQT-MTS	09/10/2025	1. Về việc xem xét Báo cáo kết quả SXKD 9 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ quý IV năm 2025. 2. Về việc xem xét Báo cáo thực hiện Kế hoạch Kiểm toán nội bộ Quý III năm 2025. 3. HĐQT triển khai công tác quản lý.

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
31	31/2025/NQ- HDQT-MTS	09/10/2025	Về việc thống nhất bổ nhiệm lại cán bộ
32	32/2025/NQ- HDQT-MTS	04/11/2025	1. Về việc thông qua thực hiện điều chỉnh Kế hoạch đầu tư năm 2025 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV. 2. Về việc thông qua Kế hoạch đầu tư năm 2026 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV. 3. Về việc bãi bỏ Quy chế Tổ chức và hoạt động công tác thanh tra trong Công ty Cổ phần Vật tư - TKV. 4. HDQT triển khai công tác quản lý.
33	33/2025/NQ- HDQT-MTS	02/12/2025	HDQT xem xét Tờ trình số: 6072/TTr-MTS ngày 20/11/2025 của Giám đốc Công ty Về việc đề nghị thông qua Phương án cơ cấu lại Chi nhánh Hà Nội
34	34/2025/NQ- HDQT-MTS	02/12/2025	1. HDQT xem xét Tờ trình số: 6155/TTr-MTS ngày 25/11/2025 của Giám đốc Công ty Về việc bổ nhiệm Phó quản đốc Phân xưởng Vận tải - Xếp dỡ Công ty Cổ phần Vật tư - TKV. 2. Hội đồng quản trị triển khai công tác quản lý.
35	35/2025/NQ- HDQT-MTS	05/12/2025	HDQT Thông qua danh sách quy hoạch cán bộ diện TKV quản lý giai đoạn 2025- 2030, sau rà soát bổ sung
36	36/2025/NQ- HDQT-MTS	15/12/2025	HDQT xem xét về việc công tác cán bộ của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV
37	37/2025/NQ- HDQT-MTS	15/12/2025	1. Về việc điều chỉnh tỷ lệ phân bổ và kế hoạch sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi năm 2025. 2. Hội đồng quản trị triển khai công tác quản lý.
38	38/2025/NQ- HDQT-MTS	25/12/2025	1. Hội đồng quản trị triển khai công tác quản lý. 2. Về việc ban hành Kế hoạch, chương trình hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2026. 3. Về việc Báo cáo kết quả thực hiện công tác Kiểm toán nội bộ năm 2025. 4. Về việc ban hành Kế hoạch công tác kiểm toán nội bộ Công ty năm 2026.
39	39/2025/NQ- HDQT-MTS	25/12/2025	HDQT xem xét về việc Thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
40	40/2025/NQ- HDQT-MTS	25/12/2025	1. Về việc ban hành Kế hoạch đầu tư năm 2025 điều chỉnh của Công ty. 2. Về việc ban hành Kế hoạch đầu tư năm 2026 của Công ty. 3. Về việc thông qua một số chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.
41	41/2025/NQ- HDQT-MTS	25/12/2025	HDQT xem xét về việc chủ trương công tác cán bộ.
42	42/2025/NQ- HDQT-MTS	25/12/2025	HDQT xem xét về công tác cán bộ.
43	43/2025/NQ- HDQT-MTS	31/12/2025	HDQT xem xét về việc triển khai công tác quản lý
44	44/2025/NQ- HDQT-MTS	31/12/2025	1. Về việc thông qua bổ sung ký kết hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan trong năm 2025. 2. Về việc thông qua, chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan trong năm 2026.

Phụ lục II
CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ban hành kèm Báo cáo số 05 /BC- HĐQT-MTS ngày 03/4/2026 của HĐQT Công ty)

STT	Số Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
1	322/QĐ-MTS	15/01/2025	Về việc Cán bộ thôi giữ chức vụ Giám đốc Công ty
2	333/QĐ-MTS	15/01/2025	Về việc tiếp nhận và bổ nhiệm Giám đốc Công ty
3	756/QĐ-MTS	07/02/2025	Về việc thành lập Ban chỉ đạo, Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
4	760/QĐ-MTS	07/02/2025	Về việc ban hành kế hoạch định mức tín dụng ngắn hạn bình quân và một số hệ số tài chính năm 2025
5	1729/QĐ-MTS	31/03/2025	Về việc ban hành Quy chế Quản lý công tác vật tư của Công ty
6	1730/QĐ-MTS	31/03/2025	Về việc ban hành Quy chế Quản lý an toàn, vệ sinh lao động trong Công ty
7	1731/QĐ-MTS	31/03/2025	Về việc ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng trong Công ty
8	1732/QĐ-MTS	31/03/2025	Về việc ban hành Quy chế Quản lý và phòng ngừa rủi ro của Công ty
9	1733/QĐ-MTS	31/03/2025	Về việc phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2024 của Công ty
10	1980/QĐ-MTS	14/04/2025	Về việc Phê duyệt Dự án: Mua sắm đoàn phương tiện thủy - Công ty Cổ phần Vật tư - TKV
11	2229/QĐ-MTS	29/04/2025	Về việc Phân bổ và phê duyệt Kế hoạch sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi năm 2025
12	2233/QĐ-MTS	29/04/2025	Về việc Giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025
13	2234/QĐ-MTS	29/04/2025	Về việc Phê duyệt các chỉ tiêu chủ yếu định hướng Kế hoạch 05 năm 2026÷2030
14	2235/QĐ-MTS	29/04/2025	Về việc chi trả tiền cổ tức năm 2024
15	2238/QĐ-MTS	29/04/2025	Về việc phân công nhiệm vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty
16	2440/QĐ-MTS	29/04/2025	Về việc Phân bổ và phê duyệt Kế hoạch sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi năm 2025 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV
17	3173/QĐ-MTS	23/06/2025	Về việc Phê duyệt Kết quả lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập để Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025
18	3200/QĐ-MTS	23/06/2025	Về việc công bố hết hiệu lực đối với Quyết định số 2452/QĐ-MTS ngày 5/9/2023

STT	Số Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
19	3799/QĐ-MTS	23/07/2025	Về việc bổ nhiệm lại cán bộ
20	3801/QĐ-MTS	23/07/2025	Về việc sửa đổi, bổ sung một số chức danh nghề trong hệ thống thang lương, bảng lương
21	4337/QĐ-MTS	19/08/2025	Về việc Hợp nhất Phân xưởng Bốc xếp và Cảng và Phân xưởng Vận tải thủy
22	5111/QĐ-MTS	01/10/2025	Về việc công bố hết hiệu lực đối với Quyết định số 4957/QĐ-MTS ngày 28/11/2024
23	5525/QĐ-MTS	24/10/2025	Về việc cử cán bộ đi công tác nước ngoài
24	5731/QĐ-MTS	04/11/2025	Về việc bãi bỏ Quy chế Tổ chức và hoạt động công tác thanh tra trong Công ty
25	6343/QĐ-MTS	02/12/2025	Về việc phê duyệt Phương án cơ cấu lại Chi nhánh Hà Nội
26	6344/QĐ-MTS	02/12/2025	Về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh
27	6345/QĐ-MTS	02/12/2025	Về việc thành lập Phòng Kinh doanh Hà Nội
28	6506/QĐ-MTS	09/12/2025	Về việc kết quả đánh giá, xếp loại Người quản lý Công ty năm 2025
29	6646 /QĐ-MTS	15/12/2025	Về việc điều chỉnh Phân bổ và phê duyệt Kế hoạch sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi năm 2025 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV
30	6988/QĐ-MTS	25/12/2025	Về việc thành lập Ban chỉ đạo, tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
31	6981/QĐ-MTS	25/12/2025	Về việc Phê duyệt Kế hoạch đầu tư năm 2025 điều chỉnh của Công ty
32	6982/QĐ-MTS	25/12/2025	Về việc tạm giao Kế hoạch đầu tư năm 2026 của Công ty
33	6983/QĐ-MTS	25/12/2025	Về việc tạm giao Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty
34	6984/QĐ-MTS	25/12/2025	Về việc Ban hành Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2026 của Công ty

Số: 06 /BC-HĐQT-MTS

Quảng Ninh, ngày 03 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO

Quyết toán thù lao, phụ cấp, tiền lương của thành viên HĐQT, BKS năm 2025 Kế hoạch trả thù lao, phụ cấp, tiền lương HĐQT, BKS năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.

Căn cứ Thông tư số 003/2025/TT-BNV ngày 28/4/2025 của Bộ Nội vụ về Hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước;

HĐQT Công ty báo cáo việc Quyết toán thù lao, phụ cấp, tiền lương của thành viên HĐQT, BKS năm 2025 Kế hoạch trả thù lao, phụ cấp, tiền lương HĐQT, BKS năm 2026, như sau:

1. Báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2025:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Vật tư - TKV số 01/25/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2025.

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 Công ty thanh toán thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát năm 2025 như sau:

- Thù lao của thành viên HĐQT, BKS:

Chức danh	Số người	Mức thù lao kế hoạch tháng (đồng)	Thù lao thực hiện năm (đồng)
Chủ tịch HĐQT: 1. Phạm Đăng Phú: 12 tháng;	01	5.140.000	61.680.000
Trưởng ban KS: 1. Trần Thanh Tùng: 12 tháng;	01	4.580.000	54.960.000
Thành viên HĐQT: 1. Tạ Quang Tuấn: 0,5 tháng; 2. Nguyễn Mạnh Toàn: 8 tháng; 3. Lê Dũng: 12 tháng; 4. Đặng Hoài Nam: 12 tháng	04	4.380.000	142.350.000
Thành viên BKS: 1. Hoàng Kiên: 12 tháng; 2. Phạm Thị Ngọc Bích: 12 tháng;	02	4.380.000	105.120.000
Tổng số	08		364.110.000

- Tiền lương của thành viên chuyên trách HĐQT:

Chức danh	Số người	Mức tiền lương kế hoạch tháng (đồng)	Thù lao thực hiện năm (đồng)
Thành viên HĐQT chuyên trách: <i>Nguyễn Thế Hùng: 12 tháng;</i>	01	32.850.000	
		Quyết toán tiền lương của người quản lý tăng theo lợi nhuận = 20%	472.318.000

* Tổng số tiền thù lao và tiền lương chi trả cho HĐQT, BKS Công ty: 836.428.000 đồng.

2. Kế hoạch chi trả thù lao, tiền lương, phụ cấp và các lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2026:

Căn cứ Quyết định số 1471/QĐ-TKV ngày 14/8/2024 của Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam về việc Hướng dẫn các cơ chế trả lương và mức tiền lương theo vị trí việc làm áp dụng trong nội bộ TKV;

Căn cứ Công văn số: 7138/TKV-KH ngày 12/12/2025 của Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam về việc thông báo các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2026;

Căn cứ Quy chế quản lý lao động tiền lương của Công ty, Hội đồng quản trị đề xuất mức chi trả tiền lương, phụ cấp, thù lao cho các chức danh HĐQT, Ban kiểm soát năm 2026 như sau:

TT	Chức danh	Số lượng (người)	Tiền lương giao khoán 01 tháng (đồng)	Thù lao 01 tháng (đồng)
I	Hội đồng quản trị	05		
1	Chủ tịch	1		5.140.000
2	TV-HĐQT kiêm nhiệm	2		4.380.000
3	TV-HĐQT chuyên trách	1	32.850.000	
4	TV-HĐQT	1		4.380.000
II	Ban kiểm soát	03		
1	Trưởng ban KS	1		4.580.000
2	Thành viên BKS	2		4.380.000

* Thành viên chuyên trách HĐQT cơ chế hưởng lương như PGĐ Công ty.

***/ Phương thức chi trả:**

- Tiền lương HĐQT được tạm ứng hàng tháng 80%. Cuối năm căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD của Công ty và mức độ hoàn thành công việc, Công ty thanh toán số tiền còn lại cho chức danh HĐQT.

- Thù lao:

+ Đối với các chức danh kiêm nhiệm HĐQT, Ban kiểm soát là người của Công ty, hàng tháng tạm thanh toán 80% mức thù lao kiêm nhiệm. Cuối năm căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD của Công ty và mức độ hoàn thành công việc, Công ty thanh toán số thù lao còn lại cho các chức danh.

+ Đối với các chức danh kiêm nhiệm HĐQT và Ban kiểm soát là người đại diện của Tập đoàn, hàng quý Công ty tạm thanh toán 80% tiền thù lao kiêm nhiệm và chuyển khoản về tài khoản của Tập đoàn. Cuối năm căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD và mức độ hoàn thành công việc của các chức danh, Công ty quyết toán tiền thù lao kiêm nhiệm còn lại cho các chức danh và chuyển khoản về Tập đoàn theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty (Website MTS);
- Đăng uỷ, HĐQT, BKS (e-copy);
- BGĐ, KTT (e-copy);
- Lưu VP, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Đăng Phú



TỜ TRÌNH

Về việc thông qua danh sách ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan trong năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty

Căn cứ điều 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020.

Căn cứ khoản 3 điều 280, khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán”.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/4/2025.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số: 01/25/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2025 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.

Hội đồng quản trị Công ty xin trân trọng báo cáo, trình Đại hội cổ đông thông qua danh sách ký các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Vật tư (MTS) với bên liên quan theo quy định tại Điều 167 Luật doanh nghiệp, cụ thể như sau:

1. Chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan sau đây:

- Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV), các Chi nhánh của TKV và người liên quan khác của TKV theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

- Công ty con, công ty liên kết của TKV mà thành viên HĐQT, Giám đốc, Trưởng ban kiểm soát hoặc người liên quan của Công ty đó đồng thời nắm giữ một trong các chức vụ: Chủ tịch HĐQT, Giám đốc, Trưởng ban kiểm soát của MTS. (Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

2. Lĩnh vực ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch với các đối tượng nêu trên gồm:

- Hợp đồng nguyên tắc vận chuyển than bằng đường thủy, bốc xếp than; mua bán xăng dầu, dầu nhờn, vật tư,...

- Cung ứng vật tư; mua bán xăng, dầu ...



3. Giá trị của các hợp đồng và/hoặc giao dịch:

+ Giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên Báo cáo tài chính (BCTC) gần nhất.

+ Các hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản có giá trị >10% tổng giá trị tài sản ghi trên BCTC gần nhất giữa Công ty với cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (TKV) và các bên liên quan của cổ đông này.

4. Thời hạn có hiệu lực thực hiện các hợp đồng và giao dịch:

Có hiệu lực cho năm tài chính 2026 và tiếp tục kéo dài cho đến khi có Nghị quyết mới của ĐHĐCĐ gần nhất, tiếp theo thay thế. Hoặc đến khi kết thúc quyền và nghĩa vụ của Công ty được quy định trong hợp đồng và/hoặc giao dịch đã ký.

5. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận chủ trương giao cho Giám đốc Công ty:

- Chủ động đàm phán, ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan trong phạm vi quy định tại Điểm 1 của Tờ trình này theo đúng quy định của pháp luật liên quan và Điều lệ hiện hành của Công ty.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Hội đồng quản trị Công ty và Đại hội đồng cổ đông về việc ký kết và thực hiện hợp đồng và báo cáo cho Hội đồng quản trị Công ty và Đại hội đồng cổ đông khi được yêu cầu. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị giám sát việc thực hiện ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan trong năm 2026 của Giám đốc Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư - TKV trân trọng đề nghị Đại hội đồng cổ đông của Công ty xem xét thông qua nội dung trên để Công ty thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty (Website MTS);
- Đảng ủy, HĐQT, BKS (e-copy);
- BGĐ, KTT (e-copy);
- Các Phòng, PX Công ty;
- Lưu VP, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Đăng Phú

PHỤ LỤC
DANH SÁCH HỢP ĐỒNG, GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY CP VẬT TƯ - TKV (MTS)
VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN NĂM 2026



(Ban hành kèm theo Tờ trình số: 07/TTr-HĐQT-MTS ngày 03/4/2026 của HĐQT Công ty)

TT	TÊN DOANH NGHIỆP/ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	MST	ĐỊA CHỈ	MỐI QUAN HỆ	NỘI DUNG CHỦ YẾU HỢP ĐỒNG, GIAO DỊCH VÀ GIÁ TRỊ DỰ KIẾN NĂM 2026
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV)	5700100256	Số 3, Dương Đình Nghệ, Yên Hòa, Hà Nội	Cổ đông lớn (51%)	Hợp đồng nguyên tắc vận chuyển than bằng đường thủy, bốc xếp than; mua bán xăng dầu, dầu nhờn, vật tư,...(Giá trị dự kiến: Theo nhu cầu thực tế phát sinh, đảm bảo thẩm quyền)
2	Công ty CP than Đèo Nai - Cọc Sáu- TKV	5702162138	Số 42, Kim Đồng, Cẩm Phả, Quảng Ninh	Công ty con của TKV	Mua bán vật tư; mua bán xăng, dầu ...
3	Công ty CP than Hà Tu - Vinacomin	5700101323	Tổ 6, khu 3, Hà Tu, Quảng Ninh, Việt Nam	Công ty con của TKV	Mua bán vật tư; mua bán xăng, dầu ...
4	Công ty CP than Cao Sơn - TKV	5702053837	Tổ 1, Khu Cao Sơn 2, Cửa Ông, Quảng Ninh	Công ty con của TKV	Mua bán vật tư; mua bán xăng, dầu ...

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2025

PHẦN I: BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

TT	TÀI SẢN	Mã số	31/12/2025	01/01/2025
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	583.613.501.890	495.468.685.098
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	27.420.692.847	24.622.294.699
1	Tiền	111	27.420.692.847	24.622.294.699
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	-	-
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	440.661.509.315	338.764.164.866
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	421.096.835.300	337.489.507.103
	- Trong Tập đoàn		412.328.247.698	326.047.126.540
	- Ngoài Tập đoàn		8.768.587.602	11.442.380.563
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	18.691.495.177	141.100.905
	- Ngoài Tập đoàn		18.691.495.177	141.100.905
6	Phải thu ngắn hạn khác	136	873.178.838	1.133.556.858
IV	Hàng tồn kho	140	111.331.529.491	124.706.062.160
1	Hàng tồn kho	141	111.331.529.491	124.706.062.160
V	Tài sản ngắn hạn khác	150	4.199.770.237	7.376.163.373
1	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	2.097.961.388	4.467.476.200
2	Thuế GTGT được khấu trừ	152		2.668.902.218
3	Thuế và các khoản khác phải thu của Nhà nước	153	2.101.808.849	239.784.955
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	200	65.077.585.907	82.294.203.724
1	Các khoản phải thu dài hạn	210	45.000.000	175.000.000
6	Phải thu dài hạn khác	216	45.000.000	175.000.000
II	Tài sản cố định	220	55.678.071.338	62.803.105.656
1	Tài sản cố định hữu hình	221	55.304.857.535	62.803.105.656
	- Nguyên giá	222	516.943.987.855	548.555.712.706
	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223	- 461.639.130.320	- 485.752.607.050
3	Tài sản cố định vô hình	227	373.213.803	-
	- Nguyên giá	228	462.471.670	
	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229	- 89.257.867	
III	Bất động sản đầu tư	230		
IV	Tài sản dở dang dài hạn	240	1.141.075.342	9.285.946.000
2	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	1.141.075.342	9.285.946.000
V	Đầu tư tài chính dài hạn	250		
VI	Tài sản dài hạn khác	260	8.213.439.227	10.030.152.068
1	Chi phí trả trước dài hạn	261	6.273.185.853	10.030.152.068
2	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	1.940.253.374	-
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270	648.691.087.797	577.762.888.822

TT	NGUỒN VỐN	Mã số	31/12/2025	01/01/2025
A	NỢ PHẢI TRẢ	300	466.275.729.715	401.420.984.213
I	Nợ ngắn hạn	310	443.987.939.715	389.378.803.908
1	Phải trả người bán ngắn hạn	311	229.029.834.771	218.655.759.428
	- Trong Tập đoàn			344.512.100
	- Ngoài Tập đoàn		229.029.834.771	218.311.247.328
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	266.384.837	133.581.523
	- Ngoài Tập đoàn		266.384.837	133.581.523
3	Thuế và các khoản khác phải nộp Nhà nước	313	5.786.845.440	3.889.627.174
4	Phải trả người lao động	314	42.396.611.721	38.724.557.437
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	315	3.382.564.222	979.131.123

TT	NGUỒN VỐN	Mã số	31/12/2025	01/01/2025
9	Phải trả ngắn hạn khác	319	1.553.300.303	795.830.770
10	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	153.559.448.702	118.872.928.660
11	Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	3.002.443.000	
12	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	5.010.506.719	7.327.387.793
II	Nợ dài hạn	330	22.287.790.000	12.042.180.305
8	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	22.287.790.000	12.042.180.305
13	Quỹ phát triển khoa học công nghệ	343		-
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	182.415.358.082	176.341.904.609
I	Vốn chủ sở hữu	410	182.415.358.082	176.341.904.609
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411	150.000.000.000	150.000.000.000
	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	150.000.000.000	150.000.000.000
	- Cổ phiếu ưu đãi	411b		
8	Quỹ đầu tư phát triển	418	10.670.489.183	10.670.489.183
9	Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		
10	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		
11	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	21.744.868.899	15.671.415.426
	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		675.082.032
	- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	21.744.868.899	14.996.333.394
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440	648.691.087.797	577.762.888.822

PHẦN II: KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2025	NĂM 2024
1	Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ	4.132.870.280.887	4.081.023.564.895
	Doanh thu bán hàng	4.026.254.110.942	3.974.191.276.996
	Doanh thu cung cấp dịch vụ	106.616.169.945	106.832.287.899
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	12.096.962	411.177.053
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	4.132.858.183.925	4.080.612.387.842
4	Giá vốn hàng bán	3.932.687.606.077	3.903.530.029.385
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	200.170.577.848	177.082.358.457
6	Doanh thu hoạt động tài chính	84.392.471	82.731.090
7	Chi phí hoạt động tài chính	9.844.771.899	7.264.784.810
8	Chi phí bán hàng	108.048.200.996	92.444.513.966
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	71.322.100.565	55.124.359.351
10	Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh	11.039.896.859	22.331.421.420
11	Thu nhập khác	17.575.431.336	1.204.015.886
12	Chi phí khác	1.049.640.584	3.963.893.788
13	Lợi nhuận khác	16.525.790.752	- 2.759.877.902
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	27.565.687.611	19.571.543.518
15	CP thuế TNDN	5.820.818.712	4.575.210.124
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN	21.744.868.899	14.996.333.394
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.450	1.000
18	Cổ tức	8%	7%

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty;
- HĐQT, BKS, Ban Giám đốc Công ty;
- Lưu: HĐQT, KTTC, VP.

Phòng kế toán tài chính
Kế toán trưởng

Hoàng Xuân Tùng

Số: 11/BC-HĐQT-MTS

Quảng Ninh, ngày 21 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV;
Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Vật tư - TKV số 01/25/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2025;*

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư - TKV kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

1. Lợi nhuận trước thuế năm 2025:	27.565.687.611 đồng
2. Chi phí thuế TNDN:	5.820.818.712 đồng
3. Lợi nhuận sau thuế còn lại để phân phối:	21.744.868.899 đồng
a) Trả cổ tức (8%/vốn điều lệ):	12.000.000.000 đồng
b) Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức:	
+ Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi, NQL:	9.744.868.899 đồng

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty (Website MTS);
- Đảng ủy, HĐQT, BKS (e-copy);
- BGĐ, KTT (e-copy);
- Các Phòng, PX Công ty;
- Lưu VP, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Đăng Phú

Số: 06/BC-BKS

Quảng Ninh, ngày 21 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

**Về việc thẩm định báo cáo kết quả SXKD, báo cáo tài chính năm 2025,
phương án phân phối lợi nhuận của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/04/2025.

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty ban hành tại Quyết định số 1102/QĐ-BKS, ngày 29/04/2021.

Căn cứ báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2025, Báo cáo phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận do Công ty cổ phần Vật tư - TKV lập và Báo cáo kiểm toán số 030326.001/BCTC.KT8 ngày 03/03/2026 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC về việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.

Ban Kiểm soát Công ty đã thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, phương án phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2025. Ban Kiểm soát Công ty báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 về kết quả thẩm định như sau:

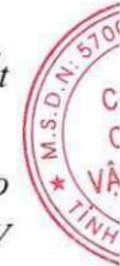
1. Về báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2025:

- Số liệu kế toán và hạch toán kế toán, lập và trình bày các báo cáo tài chính của Công ty tại thời điểm kết thúc năm tài chính ngày 31/12/2025, các báo cáo tài chính của Công ty lập là phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, cũng như các quy định, hướng dẫn của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

- Ban Kiểm soát Công ty thống nhất với số liệu kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện.

2. Một số chỉ tiêu về kết quả SXKD, tài chính đánh giá trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2025 như sau:

2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu:



TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2025	THỰC HIỆN NĂM 2025	TỶ LỆ %
1	Sản phẩm chủ yếu				
a	Dịch vụ cung ứng				
	- Xăng	1000 L	3.840	3.957	109
	- Dầu Diesel	1000 L	180.000	201.194	112
	- Dầu nhờn, mỡ máy	1000 L	1.570	1.559	99
b	Dịch vụ cảng				
	- Bốc xếp	tấn	1.600.000	1.795.436	112
	- Vận tải thủy	tấn	600.000	455.366	76
c	Tiêu thụ dầu nhờn Cominlub	1000 L	4.000	3.624	91
2	Tổng doanh thu	trđ	3.950.100	4.150.530	105
3	Giá trị sản xuất	trđ	471.100	502.682	107
4	Lợi nhuận	trđ	20.000	27.566	138
5	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	12.445	13.316	107
6	Trả cổ tức	%/Vốn ĐL	6÷8%	8%	Đạt

2.2. Một số chỉ tiêu tài chính:

a) Một số chỉ tiêu tài chính đánh giá khả năng sinh lời:

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2025 là 13,53%, tăng 3,79% so với cùng kỳ năm trước (năm 2024 là 9,74%).

+ Tỷ suất lợi nhuận trên Tổng tài sản (ROA) năm 2025 là 3,54%, tăng 1,05% so với cùng kỳ năm trước (năm 2024 là 2,49%).

b) Một số chỉ tiêu đánh giá khả năng thanh toán:

+ Hệ số Khả năng thanh toán nợ đến hạn thời điểm ngày 31/12/2025 là 1,31 lần, cao hơn 0,15 lần so với Kế hoạch năm 2025 (TKV đã thông qua theo công văn số 354/TKV-KTTC ngày 21/01/2025 và QĐ số 760/QĐ-MTS ngày 07/02/2025 của MTS là 1,16 lần).

+ Hệ số Khả năng thanh toán nhanh tại thời điểm ngày 31/12/2025 là: 1,06 lần, tăng 0,11 lần so với thời điểm ngày 31/12/2024.

c) Một số chỉ tiêu về cân đối nợ:

- Hệ số nợ phải trả/Vốn CSH tại thời điểm ngày 31/12/2025 là 2,53 lần, tăng 0,3 lần so với thời điểm ngày 31/12/2024, thấp hơn 1,33 lần so với Kế hoạch năm 2025 (TKV đã thông qua theo công văn số 354/TKV-KTTC ngày 21/01/2025 và QĐ số 760/QĐ-MTS ngày 07/02/2025 của MTS là 3,86 lần).

d) Về bảo toàn và phát triển vốn.

- Vốn chủ sở hữu:

+ Số đầu kỳ (01/01/2025): 176.342 triệu đồng

+ Số tăng trong kỳ: 21.744 triệu đồng

+ Số giảm trong kỳ: 15.671 triệu đồng

+ Số cuối kỳ (31/12/2025): 182.415 triệu đồng

- Lợi nhuận trước thuế năm 2025 đạt 27.566 triệu đồng/kế hoạch năm 2025 giao 20.000 triệu đồng bằng 138% so với KH giao.

Đánh giá: Sau khi thực hiện các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, Công ty vẫn đảm bảo SXKD có lãi. Năm 2025, Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn đầu tư của TKV và cổ đông nói chung tại Công ty.

3. Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, Công ty Cổ phần Vật tư - TKV đánh giá xếp loại doanh nghiệp loại B, Công ty dự kiến thực hiện phân phối lợi nhuận như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Giá trị
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2025	27.566
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	21.745
3	Tổng lợi nhuận sau thuế phân phối	21.745
3.1	Trả cổ tức (8%/ vốn điều lệ)	12.000
3.2	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi	9.745

Trên đây là báo cáo kết quả thẩm định báo cáo kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2025, phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV, Ban kiểm soát Công ty báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Vật tư - TKV xem xét thông qua./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT;
- Ban GD;
- Lưu: VP, BKS, HĐQT.



Trần Thanh Tùng



Số: 04/BC-BKS

Quảng Ninh, ngày 13 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO

Tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức tổ hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV đã được sửa đổi bổ sung ngày 29/04/2025;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty ban hành tại Quyết định số 1102/QĐ-BKS, ngày 29/04/2021.

Ban Kiểm soát Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban Kiểm soát và việc giám sát hoạt động quản lý đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty năm 2025 như sau:

1. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2025

Căn cứ Quyết định số 1471/QĐ-TKV ngày 14/8/2024 của Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam về việc Hướng dẫn các cơ chế trả lương và mức tiền lương theo vị trí việc làm áp dụng trong nội bộ TKV.

Căn cứ Quy chế quản lý lao động tiền lương của Công ty.

Căn cứ Nghị quyết số 01/25/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty.

Ban kiểm soát báo cáo thù lao của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2025 như sau:

- Tổng số thù lao năm 2025 của Ban kiểm soát là 160.080.000 đồng, chi tiết theo từng thành viên như sau:

TT	Họ tên	Chức danh	Số tháng	Thù lao 01 tháng	Thù lao cả năm
1	Trần Thanh Tùng	Trưởng ban	12	4.580.000	54.960.000
2	Phạm Thị Ngọc Bích	Thành viên	12	4.380.000	52.560.000
3	Hoàng Kiên	Thành viên	12	4.380.000	52.560.000
	Tổng cộng				160.080.000

Đối với Thù lao của Trưởng ban kiểm soát là cán bộ của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) thực hiện kiêm nhiệm, hằng quý Công ty tạm ứng 80% thù lao chuyển về TKV theo quy chế quản lý người đại diện. Đối với thù lao của các thành viên BKS là cán bộ Công ty thực hiện kiêm nhiệm, hằng tháng Công ty tạm ứng 80% thù lao trả cùng với kỳ thanh toán lương. Phần còn lại được Công ty thanh toán theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các thành viên BKS.

2. Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát

2.1. Nhân sự của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty tổ chức ngày 20/6/2024 bầu gồm 03 thành viên:

- Ông: Trần Thanh Tùng - Thành viên
- Bà: Phạm Thị Ngọc Bích - Thành viên
- Ông: Hoàng Kiên - Thành viên

2.2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ

Năm 2025, Ban Kiểm soát Công ty đã tiến hành họp 06 lần.

+ Cuộc họp thứ nhất tiến hành vào ngày 20/02/2025: Họp phân công nhiệm vụ giám sát Quý I năm 2025;

+ Cuộc họp thứ 2 tiến hành vào ngày 04/03/2025: thống nhất dự thảo các báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 gồm: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát, kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban giám đốc; Báo cáo thẩm định báo cáo kết quả SXKD, báo cáo tài chính, phương án phân phối lợi nhuận năm 2024; báo cáo đề xuất phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán BCTC năm 2025.

+ Cuộc họp thứ 3 tiến hành vào ngày 21/05/2025: Họp phân công nhiệm vụ giám sát Quý II năm 2025.

+ Cuộc họp thứ 4 tiến hành vào ngày 10/9/2025: Họp phân công nhiệm vụ giám sát Quý III năm 2025.

+ Cuộc họp thứ 5 tiến hành vào ngày 30/10/2025: Họp phân công nhiệm vụ giám sát Quý IV năm 2025.

+ Cuộc họp thứ 6 tiến hành vào ngày 24/12/2025: Họp đánh giá kết quả thực hiện hoạt động Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch giám sát năm 2026.

Ngoài ra hàng quý, Ban điều hành để thống nhất các nội dung biên bản kiểm soát và soát xét các hoạt động quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các thành viên của Ban tham gia họp đầy đủ.

Năm 2025, Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty. Ban đã lập kế hoạch kiểm soát ngay từ đầu năm, đầu quý, phân công nhiệm vụ cho các thành viên thực hiện. Ban đã tổ chức thực hiện kiểm soát hằng quý về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và các mặt quản lý của Công ty và đã thống nhất nội dung kết quả giám sát với Ban Giám đốc điều hành Công ty, lập các báo cáo giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát hoạt động quản lý đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty hằng quý báo cáo Tập đoàn đúng nội dung và thời gian quy định.

Tham dự và có các ý kiến tham gia đóng góp tại các cuộc họp của HĐQT, tham gia các cuộc họp sơ kết, tổng kết của Công ty để nắm bắt kịp thời các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị

Năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và các quy định của Pháp luật. Hội đồng quản trị đã thường xuyên chỉ đạo, giám sát hoạt động của Công ty thực hiện đúng định hướng, chỉ đạo của Tập đoàn, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông của Công ty. Hội đồng quản trị đã ban hành các nghị quyết, quyết định kịp thời về việc quản lý chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, công tác lao động tiền lương, công tác cán bộ và ban hành các quy chế quản lý của Công ty đã mang lại hiệu quả thiết thực về lợi ích cho các cổ đông và người lao động trong Công ty.

Năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 19 phiên và ban hành 44 Nghị quyết, 34 Quyết định chỉ đạo để kịp thời chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh theo thẩm quyền.

Hội đồng quản trị đã duy trì nề nếp các cuộc họp thường kỳ đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo luật định. Tổ chức thực hiện đúng chức năng giám sát của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc và các cán bộ quản lý điều hành khác của Công ty.

4. Kết quả giám sát đối với Ban Giám đốc điều hành

Ban Giám đốc điều hành đã thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT Công ty, đã tổ chức, chỉ đạo thực hiện tốt hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư xây dựng, công tác sắp xếp doanh nghiệp, công tác nhân sự, chăm lo việc làm, đời sống cho người lao động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tuân thủ theo pháp luật Nhà nước, quy định của Tập đoàn và các quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Năm 2025, Công ty vẫn gặp nhiều khó khăn về cơ chế cạnh tranh, điều kiện kinh doanh, địa bàn kinh doanh và do ảnh hưởng của cuộc xung đột quân sự Nga - Ukraine kéo dài, nhưng Ban Giám đốc điều hành đã đề xuất với Hội đồng quản trị, cũng như tự chủ động có những giải pháp về tổ chức sản xuất kinh doanh giữ vững thị trường cung cấp hàng hoá, dịch vụ, chuẩn bị các điều kiện để mở rộng thị trường khi có cơ hội. Đồng thời đã xây dựng, chỉ đạo các đơn vị tăng cường công tác quản trị chi phí, áp dụng công nghệ, tin học trong quản lý từ đó đã nâng cao hiệu quả công tác quản lý và hoạt động của Công ty. Năm 2025, Công ty cơ bản hoàn thành kế hoạch đặt ra, bảo toàn được vốn của chủ sở hữu.

5. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Giám đốc điều hành và cổ đông

Việc phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành Công ty được thực hiện đúng quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Các phòng chức năng, các đơn vị cũng đã tích cực phối hợp, cung cấp hồ sơ, tài liệu theo kế hoạch kiểm soát hằng quý hoặc yêu cầu theo chuyên đề nên đã tạo điều kiện để Ban Kiểm soát Công ty hoàn thành nhiệm vụ.

Năm 2025, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ yêu cầu nào của cổ đông đang nắm giữ cổ phần của Công ty đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành của Công ty.

Trên đây là Báo cáo Hoạt động của Ban Kiểm soát và Báo cáo giám sát hoạt động quản lý đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành Công ty Cổ phần Vật tư - TKV, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT;
- Ban GD;
- Lưu: VP, BKS, HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Thanh Tùng

Số: 03/BC-BKS

Quảng Ninh, ngày 13 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO

Về việc đề xuất phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/04/2025;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty ban hành tại Quyết định số 1102/QĐ-BKS, ngày 29/04/2021;

Căn cứ Quyết định số 3830/QĐ-BTC ngày 14/11/2025 của Bộ Tài Chính về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026.

Căn cứ các Quyết định số 902/QĐ-UBCK ngày 19/11/2025 Về việc chấp thuận doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026.

Ban Kiểm soát Công ty báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2026 gồm các đơn vị sau:

1. Công ty TNHH Hăng Kiểm toán AASC:

Mã số doanh nghiệp: 0100111105.

Địa chỉ: Số 1 Lê Phụng Hiểu, phường Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

2. Công ty TNHH kiểm toán VACO:

Mã số doanh nghiệp: 0102546856

Địa chỉ: Tầng 12A, Tòa nhà Tổng công ty 319, Số 63 đường Lê Văn Lương, phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội.

3. Công ty TNHH kiểm toán và định giá quốc tế (IAV):

Mã số doanh nghiệp: 0106299213

Địa chỉ: A-TT5-3 Khu nhà ở Him Lam Vạn Phúc, phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

Cả 03 đơn vị đều được Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026 và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026.

Ban Kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét phê duyệt danh sách đơn vị kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành hoạt động kiểm toán Công ty năm 2026 dựa trên những điều khoản và thỏa thuận của Hội đồng quản trị.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty xem xét thông qua.

Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT;
- Ban GD;
- Lưu: VP, BKS, HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Thanh Tùng





ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Tên Đại biểu: Mã số:

Hoặc đại diện cổ đông:

Nội dung câu hỏi:.....

[illegible]



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

Địa chỉ: Tổ 1, Khu 2, P. Hồng Hà, TP. Hạ Long, T. Quảng Ninh

ĐT: 0203 3695899 | Fax: 0203 3634899 | Website: www.vmts.vn



Quảng Ninh, ngày 24 tháng 4 năm 2026

**BÁO CÁO THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV NĂM 2026**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông chúng tôi được Ban tổ chức Đại hội phân công, gồm những người có tên sau đây:

- | | | |
|--------------------------|--------------------------------|--------------|
| 1. Ông Vũ Thanh Sơn | - Trưởng phòng TCLĐ Công ty | - Trưởng ban |
| 2. Bà Phạm Thị Ngọc Bích | - Thành viên BKS | - Thành viên |
| 3. Bà Nguyễn Thị Xoa | - Nhân viên Phòng THĐU Công ty | - Thành viên |

Chúng tôi đã thực hiện kiểm tra tư cách cổ đông theo đúng chức trách nhiệm vụ được giao và xin báo cáo trước Đại hội như sau:

- Tổng số cổ phần đã phát hành của Công ty là **15.000.000** cổ phần, do **741** cổ đông sở hữu.
- Tổng số Cổ đông được mời tham dự đại hội đồng cổ đông là **741** người, sở hữu **15.000.000** cổ phần, tương ứng **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Tổng số Cổ đông/Đại diện ủy quyền đến tham dự Đại hội đồng cổ đông là **17** đại biểu, sở hữu và đại diện ủy quyền cho **12.453.010** cổ phần, tương ứng **83,02%** số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/04/2025.

Qua kiểm tra, các cổ đông và người đại diện cho các cổ đông đều có đầy đủ năng lực pháp lý, năng lực hành vi và đủ tư cách tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Vật tư - TKV năm 2026. Đại hội đủ điều kiện tiến hành.

Ban kiểm tra tư cách cổ đông xin được báo cáo trước Đại hội và đề nghị Chủ tọa tiếp tục điều hành Đại hội.

T/M BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

TRƯỞNG BAN

Vũ Thanh Sơn



Quảng Ninh, ngày 24 tháng 4 năm 2026

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
CÁC NỘI DUNG THẢO LUẬN
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV**

—☆—

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 8/5/2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.

Căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.

Hôm nay, vào hồi 10h30' ngày 24/4/2026 tại Văn phòng Công ty Cổ phần Vật tư - TKV, tổ kiểm phiếu gồm:

- | | | |
|-------------------------|--------------------------------|---------------|
| - Ông Vũ Thanh Sơn | - Trưởng phòng TCLĐ | - Trưởng ban. |
| - Bà Nguyễn Thị Xoa | - Nhân viên P.Tổng hợp Đảng ủy | - Thành viên. |
| - Bà Phạm Thị Ngọc Bích | - Thành viên BKS | - Thành viên. |

Đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết các nội dung thảo luận tại Đại hội như sau:

1. Số cổ phần và số phiếu biểu quyết:

- | | | |
|--|------------|-----------|
| - Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: | 15.000.000 | cổ phần |
| - Tổng số cổ phần tham gia Đại hội: | 12.453.010 | cổ phần |
| - Tổng số phiếu biểu quyết các nội dung: | 12.453.010 | phiếu bầu |

2. Các nội dung biểu quyết thông qua:

TT	Nội dung
1	Báo cáo Kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2026.
2	Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2025 về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2026.
3	Báo cáo Quyết toán thù lao, phụ cấp, tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025; kế hoạch trả thù lao, phụ cấp, tiền lương Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2026.
4	Tờ trình về việc thông qua danh sách ký các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan trong năm 2026.
5	Báo cáo Tài chính năm 2025 đã được kiểm toán. (Tóm tắt)
6	Báo cáo Phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2025.
7	Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm định báo cáo kết quả Sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2025, phương án phân phối lợi nhuận của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.
8	Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty năm 2025.
9	Báo cáo về việc đề xuất phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán BCTC năm 2026.



3. Kết quả biểu quyết thông qua:

- Số phiếu phát ra: 17 lá phiếu tương ứng 12.453.010 phiếu bầu
- Số phiếu thu về: 17 lá phiếu tương ứng 12.453.010 phiếu bầu
- Số phiếu hợp lệ: 17 lá phiếu tương ứng 12.453.010 phiếu bầu
- Số phiếu không hợp lệ: 0 lá phiếu tương ứng 0 phiếu bầu

TT	Nội dung	Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
		Số lượng phiếu bầu	Tỷ lệ %	Số lượng phiếu bầu	Tỷ lệ %	Số lượng phiếu bầu	Tỷ lệ %
1	Báo cáo Kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2026.	12.453.010	100%	0	0%	0	0%
2	Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2025 về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2026.	12.453.010	100%	0	0%	0	0%
3	Báo cáo Quyết toán thù lao, phụ cấp, tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025; kế hoạch trả thù lao, phụ cấp, tiền lương Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2026.	12.453.010	100%	0	0%	0	0%
4	Tờ trình về việc thông qua danh sách ký các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan trong năm 2026.	2.153.010	100%	0	0%	0	0%
5	Báo cáo Tài chính năm 2025 đã được kiểm toán. (Tóm tắt)	12.453.010	100%	0	0%	0	0%
6	Báo cáo Phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2025.	12.453.010	100%	0	0%	0	0%
7	Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm định báo cáo kết quả Sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2025, phương án phân phối lợi nhuận của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.	12.453.010	100%	0	0%	0	0%
8	Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty năm 2025.	12.453.010	100%	0	0%	0	0%
9	Báo cáo về việc đề xuất phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán BCTC năm 2026.	12.453.010	100%	0	0%	0	0%


Căn cứ quy định Pháp luật hiện hành và kết quả kiểm phiếu, Ban bầu cử và kiểm phiếu công bố các nội dung đã thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên Công ty năm 2026 như trên.

Biên bản kiểm phiếu hoàn thành vào hồi 10h30' ngày 24/4/2026 và được công bố tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Vật tư - TKV năm 2026./.

CHỮ KÝ THÀNH VIÊN BAN BẦU CỬ VÀ KIỂM PHIẾU

CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU

1. Bà Nguyễn Thị Xoa:

2. Bà Phạm Thị Ngọc Bích:


Vũ Thanh Sơn



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV








CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



DANH SÁCH KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 NGÀY 24/4/2026

TT	Họ và tên	Mã dự họp	Số cổ phần sở hữu	Số cổ phần đại diện	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ	Xác nhận
1	Phạm Đăng Phú	MTS.000749	0	7.650.000	7.650.000	51,00%	
2	Trần Thanh Tùng	MTS.000744	0	16.000	16.000	0,11%	
3	Nguyễn Mạnh Toàn	MTS.000745	0	199.180	199.180	1,33%	
4	Nguyễn Thế Hùng	MTS.000256	17.000	0	17.000	0,11%	
5	Lê Dũng	MTS.000104	5.200	0	5.200	0,03%	
6	Trần Bình Minh	MTS.000742	0	18.600	18.600	0,12%	
7	Nguyễn Văn Tuấn	MTS.000360	10.300	18.631	28.931	0,19%	
8	Ninh Thị Mỹ Nga	MTS.000743	0	46.950	46.950	0,31%	
9	Hoàng Xuân Tùng	MTS.000066	1.100	9.000	10.100	0,07%	
10	Hoàng Kiên	MTS.000045	3.200	0	3.200	0,02%	



11	Phạm Thị Ngọc Bích	MTS.000747	0	10.000	10.000	0,07%	
12	Vũ Thanh Sơn	MTS.000619	2.000	12.000	14.000	0,09%	
13	Nguyễn Văn Toàn	MTS.000354	2.082	7.200	9.282	0,06%	
14	Lê Thị Thu Duyên	MTS.000128	2.600	0	2.600	0,02%	
15	Trần Việt Thanh	MTS.000554	5.000	72.850	77.850	0,52%	
16	Nguyễn Văn Bình	MTS.000746	0	58.517	58.517	0,39%	
17	Đặng Hoài Nam	MTS.000748	0	4.285.600	4.285.600	28,57%	
	Cộng		48.482	12.404.528	12.453.010	83,02%	

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức & hoạt động Công ty Cổ phần Vật tư - TKV, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty CP Vật tư - TKV được triệu tập là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.



THÀNH VIÊN BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

1. Bà Phạm Thị Ngọc Bích.....

2. Bà Nguyễn Thị Xoa.....

Ngày 24 tháng 4 năm 2026
BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
 TRƯỞNG BAN


Vũ Thanh Sơn

Số: 1933/QĐ-MTS

Quảng Ninh, ngày 24 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của
Công ty Cổ phần Vật tư - TKV

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.

Công văn số: 7138/TKV-KH ngày 12/12/2025 của TKV Về việc Thông báo các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch PHKD năm 2026.

Căn cứ Quyết định số: 6983/QĐ-MTS ngày 25/12/2025 của HĐQT Công ty Về việc tạm giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số: 01/26/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2026 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Giao Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty Cổ phần Vật tư -TKV. (Có Phụ lục số 01 và Phụ lục số 02 chi tiết kèm theo).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3: Hội đồng quản trị giao Giám đốc Công ty xây dựng phương án điều hành sản xuất kinh doanh nội bộ và tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả, đồng thời tuân thủ theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, Tập đoàn TKV và Công ty.

Điều 4. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty; Kế toán trưởng, Chánh Văn phòng, Các Phòng, Phân xưởng và cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như điều 4(e-copy);
- Đảng ủy (e-copy, b/c);
- BKS, HĐQT Công ty (e-copy, b/c);
- Giám đốc, các PGĐ, KTT (e-copy);
- Các Phòng, PX Công ty (e-copy);
- Lưu: VP, KHĐT, Thư ký Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Phú

PHỤ LỤC SỐ 01

TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU KẾ HOẠCH PHKD 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1933/QĐ-MTS ngày 24/4/2026 của HĐQT)

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2026
1	Sản phẩm chủ yếu		
a	Dịch vụ cung ứng		
	- Dầu Diesel, Xăng, dầu nhớt, mỡ máy	1000 L	185.300
b	Dịch vụ cảng		
	- Bốc xếp	Tấn	1.450.000
	- Vận tải Thủy	Tấn	640.000
c	Tiêu thụ dầu nhớt Cominlub	1000L	4.100
2	Doanh thu	Tr.đồng	3.840.390
2.1	Kinh doanh VTTB		3.452.490
2.2	Dịch vụ cảng		
	Bốc xếp		7.380
	Vận tải thủy		31.944
2.3	Sản xuất dầu nhớt		251.330
2.4	Vận tải và dịch vụ khác		97.246
3	Giá vốn lưu chuyển hàng hóa	Tr.đồng	3.379.720
4	Giá trị sản xuất	Tr.đồng	460.672
4.1	Kinh doanh VTTB	Tr.đồng	121.570
4.2	Dịch vụ cảng		
	- Bốc xếp	Tr.đồng	7.381
	- Vận tải thủy	Tr.đồng	25.144
4.3	Sản xuất dầu nhớt	Tr.đồng	251.330
4.4	Vận tải và dịch vụ khác	Tr.đồng	55.247
5	Tổng chi phí trong kỳ	Tr.đồng	439.140
5.1	Chi phí trung gian	Tr.đồng	304.378
5.2	Giá trị gia tăng	Tr.đồng	134.762
	- Khấu hao TSCĐ	Tr.đồng	27.517
	- Tiền lương	Tr.đồng	94.582
	+ Tiền lương SXKD	Tr.đồng	92.595
	+ Tiền lương người quản lý	Tr.đồng	1.987
	- BHXH, Y tế, TN, CD	Tr.đồng	12.663
6	Lợi nhuận	Tr.đồng	21.530
*	Tỷ lệ lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu	%	13
7	Các chỉ tiêu hướng dẫn về lao động, tiền lương		
	- Lao động bình quân	Người	570
	- Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	13.828
	- Đơn giá tiền lương	1000đ/GTSX	212
8	Nộp ngân sách	Theo quy định hiện hành	

PHỤ LỤC SỐ 02
CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH LAO ĐỘNG TIỀN LƯƠNG CHỦ YẾU NĂM 2026
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1933/QĐ-MTS ngày 24/4/2026 của HĐQT)

A. Kế hoạch sử dụng lao động

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Trong đó		
			Công nghệ	PTPV	Quản lý
1	Lao động bình quân	570	375	62	133
	- Người quản lý công ty	5			5
	- Người lao động	565	375	62	128
2	Lao động tuyển mới	21	19		2

B. Kế hoạch sử dụng quỹ lương

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Tổng số	Ghi chú
1	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	94.582	
a	Người quản lý công ty	Tr.đồng	1.987	
	- Chủ tịch (kiêm TGD, GD)	Tr.đồng		
	- Giám đốc	Tr.đồng	445	
	- Phó giám đốc, TV HĐQT	Tr.đồng	1.183	Gồm 02 Phó GD, 01 TV HĐQT
	- Kế toán trưởng	Tr.đồng	360	
b	Người lao động		92.595	
*	Phân theo lĩnh vực			
	- Sản xuất than	Tr.đồng		
	- Sản xuất khác	Tr.đồng	94.582	
2	Tiền lương bình quân	1000đ/ng/th	13.828	
	- Người quản lý công ty	1000đ/ng/th	33.120	
	- Người lao động	1000đ/ng/th	13.657	

Số:1935/QĐ-MTS

Quảng Ninh, ngày 24 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư năm 2026 của
Công ty Cổ phần Vật tư - TKV

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV;
Căn cứ Quyết định số: 4223/QĐ-MTS ngày 25/10/2024 của Hội đồng quản trị Công ty Về việc ban hành Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV;

Căn cứ Công văn số số: 7215//TKV-ĐT ngày 15/12/2025 của Tập đoàn TKV Về việc thông báo kế hoạch đầu tư năm 2026.

Căn cứ Quyết định số: 6982/QĐ-MTS ngày 25/12/2025 của HĐQT Công ty Về việc tạm giao Kế hoạch đầu tư năm 2026.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số: 01/26/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2026 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch đầu tư năm 2026 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV, cụ thể như sau:

- Kế hoạch thực hiện đầu tư năm 2026: 65.922 triệu đồng

Trong đó:

+ Kế hoạch chính thức: 33.029 triệu đồng

+ Kế hoạch chuẩn bị dự án: 1.242 triệu đồng

+ Kế hoạch dự phòng: 31.651 triệu đồng

- Kế hoạch giải ngân năm 2026: 65.922 triệu đồng

Trong đó:

+ Khối lượng năm trước: 0 triệu đồng

+ Kế hoạch chính thức: 33.029 triệu đồng

+ Kế hoạch chuẩn bị dự án: 1.242 triệu đồng

+ Kế hoạch dự phòng: 31.651 triệu đồng

(Có biểu chi tiết Kế hoạch đầu tư năm 2026 kèm theo)



Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Hội đồng quản trị giao Giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư năm 2026 đã được phê duyệt tuân thủ theo đúng quy định về quản lý đầu tư và đấu thầu của Nhà nước, Tập đoàn TKV và Công ty, đồng thời đảm bảo tiến độ và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Điều 4. Các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc Công ty; Kế toán trưởng, Chánh Văn phòng, Các Phòng, Phân xưởng cá nhân liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 4(e-copy);
- Đảng ủy (e-copy, b/c);
- BKS, HĐQT Công ty (e-copy, b/c);
- Giám đốc, các PGĐ, KTT (e-copy);
- Các Phòng, PX Công ty (e-copy);
- Lưu: VP, KHĐT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Đăng Phú





KẾ HOẠCH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1935/QĐ-MTS ngày 24/4/2026 của HĐQT Công ty)

DVT: Triệu đồng

TT	Danh mục	Thời gian khởi công hoàn thành (được duyệt/ dự kiến)	Tổng mức đầu tư (được duyet/ dự kiến)	Đơn vị	Khối lượng	Kế hoạch thực hiện đầu tư năm 2026			
						Tổng số	Cơ cấu vốn đầu tư		
							Xây dựng	Thiết bị	Chi phí khác
	Tổng số					65.922	-	59.932	5.989
A	Kế hoạch chính thức					33.029	-	31.051	1.978
	Dự án nhóm C								
1	Dự án Mua sắm đoàn phương tiện thủy	2025-2026	72.031	Đoàn PT	02	33.029		31.051	1.978
B	Kế hoạch chuẩn bị dự án					1.242	-	-	1.242
	Dự án nhóm C								
1	Dự án Xây dựng Kho trung chuyển, Bến nhập dầu	2026-2029	44.660			1.242			1.242
C	Kế hoạch dự phòng					31.651	-	28.881	2.769
	Dự án nhóm C								
1	Dự án nâng cao năng lực vận tải phương tiện thủy năm 2026	2026-2027	86.371	Đoàn PT	02	8.705		7.669	1.035
2	Dự án Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2026	2026-2027	23.404			22.946		21.212	1.734



KẾ HOẠCH GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1935/QĐ-MTS ngày 24/4/2026 của HĐQT Công ty)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục	Thời gian khởi công hoàn thành (được duyệt/ dự kiến)	Tổng mức đầu tư (được duyệt/ dự kiến)	Đơn vị	Khối lượng	Kế hoạch giải ngân năm 2025				
						Tổng số	Cơ cấu nguồn vốn			
							Vay thương mại	Vốn chủ sở hữu	Quỹ phúc lợi đơn vị	Huy động khác
	Tổng số					65.922	42.019	23.902	-	-
A	Khối lượng năm trước									
B	Kế hoạch chính thức					33.029	21.736	11.293	-	-
	Dự án nhóm C									
1	Dự án Mua sắm đoàn phương tiện thủy	2025-2026	72.031	Đoàn PT	02	33.029	21.736	11.293		
C	Kế hoạch chuẩn bị dự án					1.242	-	1.242	-	-
	Dự án nhóm C									
1	Dự án Xây dựng Kho trung chuyển, Bến nhập dầu	2026-2029	44.660			1.242		1.242		
D	Kế hoạch dự phòng					31.651	20.283	11.367	-	-
	Dự án nhóm C									
1	Dự án nâng cao năng lực vận tải phương tiện thủy năm 2026	2026-2027	86.371	Đoàn PT	02	8.705	5.369	3.336		
2	Dự án Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2026	2026-2027	23.404			22.946	14.915	8.031		

Số:1934/QĐ-MTS

Quảng Ninh, ngày 24 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chi trả tiền cổ tức năm 2025

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.
Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số:
01/26/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2026 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Chi trả tiền cổ tức năm 2025 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV, cụ thể như sau:

- | | |
|---------------------------|---|
| - Tên chứng khoán: | Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vật tư - TKV |
| - Loại chứng khoán: | Cổ phiếu phổ thông |
| - Mã chứng khoán: | MTS |
| - Ngày đăng ký cuối cùng: | 20/5/2026 |
| - Sàn giao dịch: | Sàn Upcom |
| - Mệnh giá giao dịch: | 10.000 đồng/cổ phiếu |
| - Tỷ lệ thực hiện: | 8%/cổ phiếu (1 cổ phiếu được nhận 800 đồng) |
| - Hình thức: | Bằng tiền |
| - Ngày thanh toán: | 16/6/2026 |

Điều 2: Hội đồng quản trị giao Giám đốc Công ty tổ chức tiến hành các thủ tục chi trả tiền cổ tức cho các cổ đông theo quy định của Pháp luật.

Điều 3: Các thành viên Hội đồng quản trị; Ban Giám đốc Công ty; Kế toán trưởng; Chánh Văn phòng, Các Phòng, Phân xưởng và cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (e-copy);
- UBCK Nhà nước (Qua mạng CBTT, B/c),
- SGDCK Hà Nội (Qua mạng CBTT, B/c);
- HĐQT, BKS, ĐU, CĐ (e-copy);
- Các Phòng, PX Công ty (e-copy);
- Lưu: VP, KTTC, Thư ký Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Phú